

PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VẤN ĐỀ DÂN SINH

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

Những thứ sản-vật của kỹ-nghệ nhỏ xứ mình, nói cho xác-lý, đã có thể đủ cung-cấp cho sự cần-dùng của ta. Những thứ hàng ta có thể làm ra được so với các hàng ngoại-quốc như hàng Tàu và hàng Nhật cũng sắp-sĩ một mười một tám — Của có xấu hơn của họ một chút, giá có cao hơn của họ một chút thật, nhưng cái nguyên-nhân chính của sự thất-bại không phải ở đó, mà chính là vì ta không có cách hiệu-nghiệm để tiêu-thụ những sản-vật của ta.

Cái cách dựa vào lòng yêu nước mà khuyên người ta mua đã tỏ ra rằng không công-hiệu gì — Thí-dụ: ta muốn mua một bộ cốc, ta vào bất cứ một hàng nào hỏi thì họ đưa ra một bộ cốc Nhật-bản, vừa đẹp vừa

rẻ — Thấy vậy, ta bỏ tiền ra mua ngay, không hề tưởng tới đó là đồ Nhật hay đồ Tàu — Giản hoặc có người biết nghĩ-ngợi một chút, đòi mua thứ hàng nội-hóa thì không có — Người đó phải có tính cầu-ký lắm mới chịu-khó đi tìm-tòi mua cho được cốc của Annam làm. Tốn công, tốn tiền xe, lại mua đắt và xấu, có mấy người chịu thế!

Tuy là một việc cón-con, nhưng có ảnh-hưởng rất lớn-lao về kinh-lẽ. Trong sự buôn bán ta phải nghĩ đến những sự cón-con như thế mới được.

Vậy bây giờ không nên dựa vào tình-cảm nữa mà tìm cách khác để tiêu-thụ: những cách ấy là làm cho người ta dễ mua và quảng-cáo cho thật rĩt để cho người ta biết.

Muốn cho người ta dễ mua, không gì tốt hơn là có hội buôn nào đứng lên lập «những cái nhà vàng». Những cái nhà vàng này là những cửa hiệu cón-con, quét toàn một lượt với vàng, giải-giác khắp nơi, tỉnh nào cũng có, cứ mỗi phố lại một hiệu, cốt cho thật nhiều.

Trong những cái nhà vàng đó, bán toàn một thứ hàng nội-hóa, bán đủ các mặt hàng từ những thứ quý-giá như tơ, lụa, den, đồ thêu, chợ tới những thứ nhật-dụng: cốc, chén, và-phòng, chè v. v... nhất là những thứ hàng sợ sự cạnh-tranh với hàng Tàu, Nhật.

Hiệu buôn đó lại điều-đinh với các nhà chế-lạo, tìm-cách tiêu-thụ hàng-hóa cho họ — thành-thứ một công mà hai việc:

1. — Giúp các nhà chế-lạo bán hàng cho chạy.

2. — Giúp những người mua, mua được những thứ đồ dùng nội-hóa một cách dễ-dàng.

Hiệu buôn đó tức như những người làm môi giới cho đôi bên không những làm một việc có ích mà lại làm một việc có lợi nữa.

Không nên ăn lãi nhiều quá về một thứ hàng, bán được thật nhiều tức là nhiều lãi đấy.

Hiệu buôn đó cốt phải có nhiều vốn ngay từ lúc đầu, vì phải mở to ngay mới có hiệu-quả. Hiệu đó

phải đủ tin-nhiệm của các bạn hàng, nghĩa là người đến đấy mua chắc không bao giờ sợ hờ. Xấu, tốt, đắt, rẻ là tự hàng của mình thế, chứ không bị ai lừa dối nữa.

Ở trong Nam-kỳ, ngay như ở một thành-phố Saigon mà có độ mười cái nhà vàng đó, có đủ bảo-linh chắc-chắn, người trong đó có tin-nhiệm, thì sản-vật của kỹ-nghệ người Bắc đem vào tiêu-thụ rất dễ.

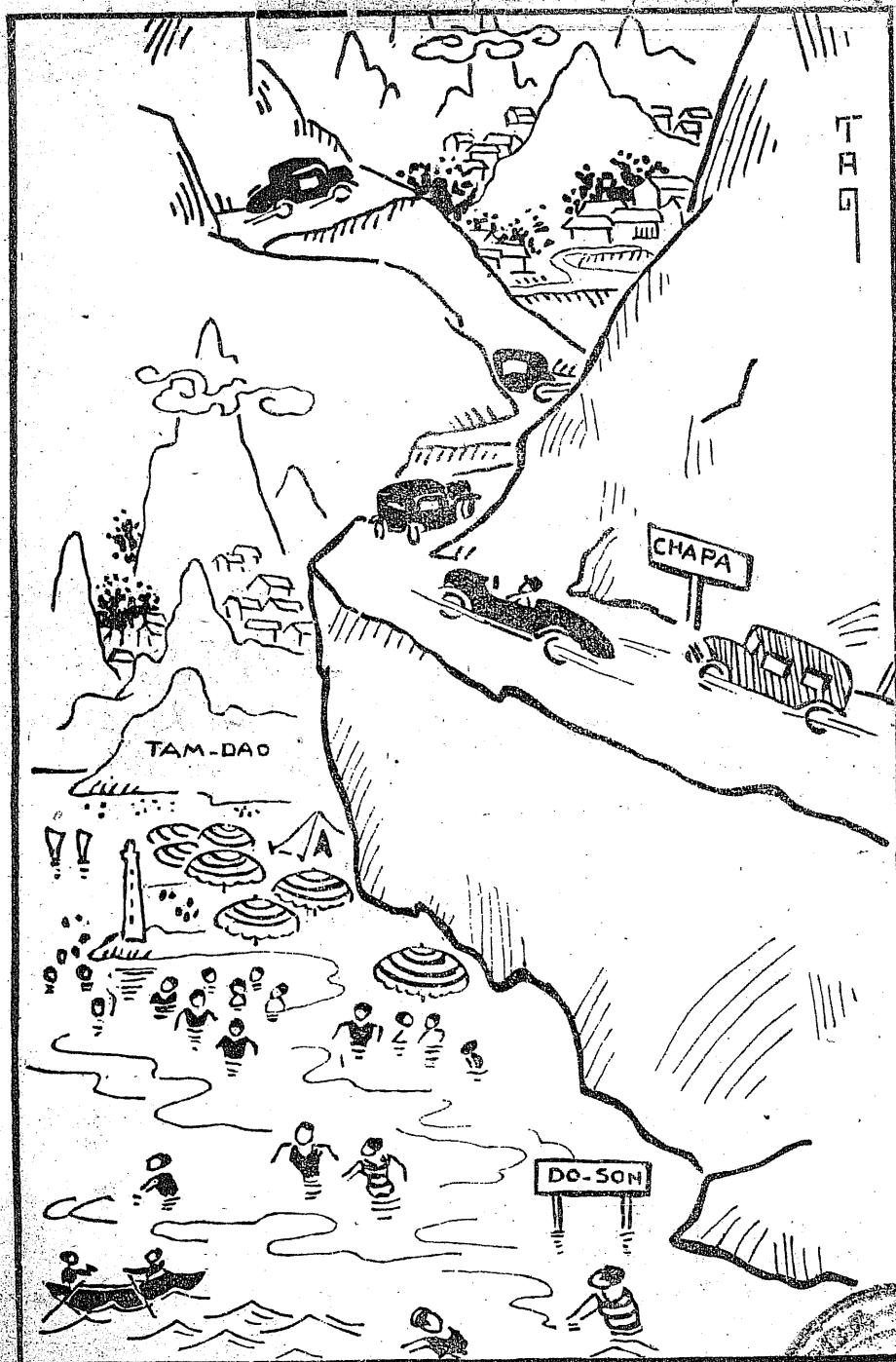
Tuy là một công-cuộc buôn-bán nhưng có ích chung nên chắc các nhà báo sẵn lòng quảng-cáo giúp, lúc đó tự-nhiên họ sẽ đua nhau mà dùng hàng nội-hóa.

Ông khách mua cốc tôi kể làm thí-dụ trên kia sẽ không phải tìm-tòi khổ-nhọc nữa mới mua được cốc Annam. Chỉ dẫn người nhà ra nhà vàng mua là xong việc.

Khắp trong ba kỳ, những cái nhà vàng đó, sẽ là cái biểu-hiệu cho sự phồn-thịnh của kỹ-nghệ trong nước.

NHẬT-LINH

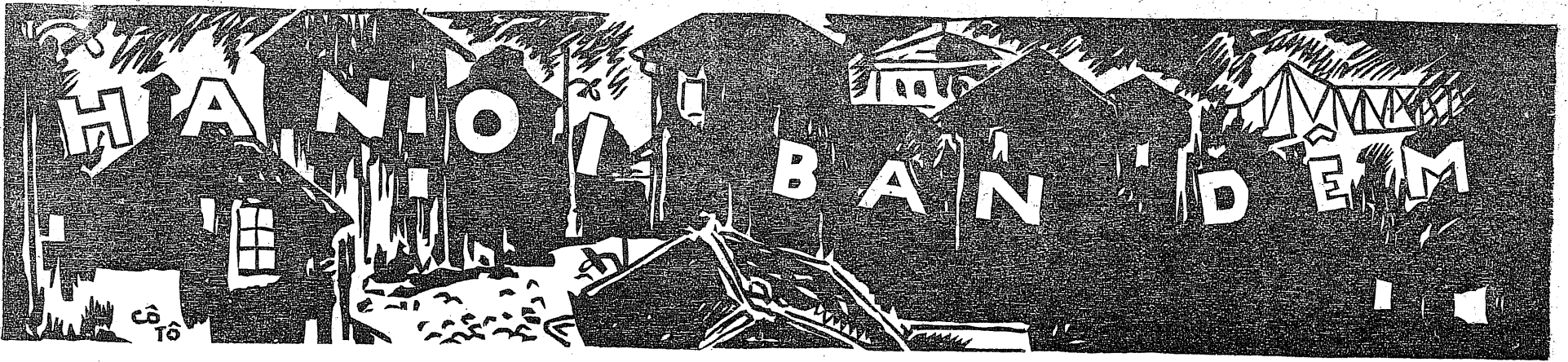
HAI LỜI CẦU MẮT HAY LÀ ĐÔNG TÂY KHÔNG GẶP NHAU



Đồ-sơn, Tam-đảo, Chapa,
Người Tây cầu mắt là ba nơi này.

Mà ta cầu mắt lạ thay!

<https://t.me/luatphapvietnam>



Phóng-sự về mĩ-dâm ở Hanoi

CỦA TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mĩ-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt. Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Vì tiền.

Tôi quay lại nhìn cô bé khăn trắng mà tôi vừa chỉ ban nãy: cô còn trẻ, chỉ trạc 17, 18 tuổi. Mặt trái-soan, đôi mắt đen nháy, trông có thủy-mị, xinh-xắn, đáng yêu và đáng kính. Thế mà, nếu lời bác đàn ông kia đúng, thì lát nữa, lát nữa cô sẽ bước chân đến nhà mụ Hai, trong một vài giờ, trở nên cô gái bán dâm như trăm nghìn cô gái ban đêm khác bán mình đổi lấy đồng tiền...

Nhưng có lẽ nào! Có lẽ nào cô con gái ngây-thơ thủy-mị kia, có nghề, có nghiệp hẳn-hoi, tuy làm ăn cũng vất-vả, nhưng không đến nỗi thiếu miếng ăn, có lẽ nào cô con gái ấy nỡ vì một, hai đồng bạc làm nhơ bẩn cái thân mình, nhơ bẩn cái danh tiếng của cha mẹ? Tôi ngẩn-nghi lại ngẫm-ngui, trong lòng chứa-chan cái chán ghét, cái khinh-bĩ sự khốn-nạn cuối cùng mà một người con gái có thể làm.

Bước chân ra khỏi chợ, như thoát được cái không-khí nặng-nề đè nén trên mình... Giời đã về chiều, chợ bắt đầu tan. Mấy cô hàng đã sắp sửa quang gánh trở ra về...

Tôi và anh Khanh cùng nhau thông-thả bước về đằng nhà mụ Hai. Giọng đường, hai người yên lặng không nói gì. Riêng tôi vẫn băn-khoăn nghĩ đến cô hàng khăn trắng, nghĩ đến cái nét mặt thủy-mị, ngây-thơ... Không biết chốc nữa cô có đến không, cô có bị lời ngon dở ngọt của anh chàng lâu-linh đã đưa chúng tôi đến để nhận biết tấm lòng trong-sạch của các cô gái bán hàng...

Nhưng tôi lại mong rằng tôi sẽ bị mất công không, sẽ chờ đợi vô ích, vì cô không đến, cô không đến đâu...

Vừa ăn tấm cửa nâu bước vào trong nhà, đã thấy mụ Hai ton-tả chạy ra đón chào. Mụ vui-vẻ, nhìn chúng tôi, nhấp nháy con mắt như hiểu ý, tay diếu thuốc lỏ trên hai hàm răng lang-lở đưa ra đưa vào miệng bã trầu:

— Thế nào hai thầy đã vừa ý có nào chưa...?

Anh Khanh cười, đáp:

— Vừa ý lắm... Cô nào cũng xinh, cũng đáng yêu cả...

— Tôi đã bảo mà... Có sai đâu! Hai thầy phải biết, ai đến nhà tôi, dù người khó tính đến đâu rồi cũng phải vừa lòng... Hai thầy là người quen của anh ba Chấn thì thế nào tôi cũng phải hết sức...

— Ủ, được nhé. Nhưng ông này ông ấy chỉ thích có cô khăn trắng, cô bé bán cau ở cuối giầy ấy mà...

Mụ Hai rút cái bã trầu ở trong miệng ra ngấm-nghia, rồi lặng yên ra về ngấm-nghi:

— Cô bán cau... khăn trắng... à, có phải con bé xinh-xinh không?

— Phải...

— Có V... rồi...

Rồi mụ ngừng nhìn tôi, lưỡng-lự nói:

— Khó lắm, thầy ạ. Cô này chưa đi bao giờ... Nếu thầy muốn thì để dăm bữa, nửa tháng tôi dụ dần mới được, chứ ngay bây giờ thì xin chịu.

Tôi đã thất vọng... Nửa tháng nữa thì bao giờ mới rõ được việc này? Nhưng anh Khanh hình như đã hiểu ý mụ Hai, nên vẫn tươi-cười gẫu hỏi:

— Khó thế nào thì khó, chứ bà Hai đây thì làm gì mà chẳng được. Bà vừa nói hết sức giúp chúng tôi kia mà. Thôi, bà cứ bảo cô ấy lại ngay đây bây giờ chúng tôi không để bà thiệt đâu mà sợ.

Mụ Hai xem chừng đã chuyển:

— Vẫn biết vậy... Anh ba Chấn đã giới-thiệu thì chắc hai thầy không để tôi thiệt nào... Khó thật đấy... Nhưng thôi, hai thầy cứ đợi đây. Tôi phải ra qua chợ mới được, vì chắc thằng ba không ăn thua...

Anh Khanh cười nói:

— Ủ, thì mụ đi nhanh lên... Thế nào cũng k-o có ấy về đây nhé... Coi khéo không lại nhầm thì tôi bắt đền đây...

— Có, nhầm thế nào được. Con V... đây tôi ả gì...

Rồi mụ vội-vả khoác áo, mở cửa bước ra đi mất.

Một bà...

Đợi đã ngót một giờ đồng-hồ mà mụ Hai, anh chàng áo trắng cũng chưa thấy tăm hơi đâu cả. Cô bé hàng cau này ý chừng khó bảo hẳn... Hay là cô là người đứng-dẫn mà

không chịu, hay là cô dùng-dăng làm cao để mong được cái giá... cao?

— Giá cao thì có lẽ hơn, anh Sinh ạ. Tôi lạ gì các cô con gái bây giờ, cứ tiền là được hết: Anh tính xuất ngày buôn-bán mới được một vài hào chỉ lãi, sao bằng đi thế này một chốc lát được dăm ba đồng bạc, thì cô nào mà chẳng muốn? Chỉ sợ mụ Hai bớt-sén chặt-chẽ quá, cô ta không đi mà thôi!

— Anh nói có lẽ... Ta hãy cứ đợi xem...

Vừa lúc ấy có tiếng gõ cửa...

Anh Khanh đang nằm trên giường

vội nhồm dậy:

— Họ về rồi đấy...

Rồi anh bước xuống, vội-vàng ra mở cửa.

— Chào ông!

— Không dám. Bà hỏi gì?

Một người đàn bà đứng tuổi, mặt hơi xương xương, mặc chiếc áo the mại mớ gà, đứng khép nép bên cánh cửa, nhìn anh Khanh rồi khe khẽ nói:

— Thưa ông, bà Hai có nhà không ạ?

— Bà ta vừa đi ra chợ. Bà có cần hỏi việc gì, cứ vào đây ngồi đợi, bà ấy cũng sắp sửa về đây rồi...

Người đàn bà ra về ngần ngừ, lưỡng lự, bước vào khẽ gạt đầu chào tôi, rồi ghé ngồi lên trên chiếc giường ngoài...

Tôi trông mặt quen quen, mà không nhớ rõ là ai? Trông người cũng ra vẻ một bà lắm, cách ăn mặc đứng đắn, mà cử - chỉ tỏ ra không phải là con người lang-lơ. Nhưng không hiểu bà ta hỏi mụ Hai để làm gì?

Tôi gọi anh Khanh, lại đằng đầu nhà, ghé tai hỏi nhỏ:

— Anh có biết là ai đấy không?

Tôi trông quen quen, hình như có gặp đâu rồi thì phải...

— Anh quên rồi à? Bà TH... (1) đấy...

Tôi sức nhớ rồi giật mình như người bị điện:

— Bà TH... Chồng làm thư ký ấy phải không?

— Chính phải bà ta đấy!

Một phút, thoáng qua trong óc tôi cái hình ảnh của thầy ký TH...

(1) Xin giấu tên.

con người gầy gò, xanh xao, làm việc ở một sở kia. Tôi cũng có biết thầy, người đứng-dẫn, hai vợ chồng vui vẻ với một đàn con...

— Bà ấy đến đây làm gì?

— Lại còn làm gì nữa! Cũng là một cảnh đấy chứ gì...

— Có lẽ đâu, lương hẳn ta sáu, bảy chục kia mà...

Anh Khanh nhún vai, nhìn tôi ra ý ái-ngại rồi nói:

— Để tôi kể anh nghe. Chị vợ này vốn có máu mê cờ bạc, bao nhiêu tiền chồng đưa để ăn tiêu, chị đem đến sông nướng hết cả. Túng thì phải tính chứ biết làm thế nào. Chị ta đi như thế này đã lâu, tôi biết...

— Thế chồng không biết à?

— Ai bảo cho mà biết. Hễ chồng đi làm thì chị ta cũng đi, buổi chiều như thế này thì lấy cớ đi chợ, rồi tạt vào đây để kiếm khách...

Trong khi chúng tôi nói chuyện thì bà TH... vẫn yên lặng ngồi trên giường, nhưng vẻ mặt lo nghĩ, băn khoăn. Một lát, bà đứng dậy cáo từ bảo ra chợ tìm bà Hai, vội vã chào chúng tôi rồi mở cửa bước ra...

15 phút sau, mụ Hai và chàng áo trắng trở về, theo sau một cô con gái, cô hàng cau khăn trắng, vẻ mặt thủy mị, ngây thơ...

Anh đàn ông ton tả đến nơi tôi nói nhỏ:

— Thật là nói hết nhời đấy ông ạ... Cô ta ngần ngừ mãi mới chịu đi... nhưng cô ta đòi những năm đồng một lát cơ đấy...

(Còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

HỒN..

(xem trang 3)

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỖI
MỸ THUẬT
NÊN LẠI
HƯƠNG - KÝ

TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

DO

SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN

N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI

(Annam xuất - bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Giấy mua báo mà không có kèm ngân - phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân - phiếu xin gửi về :

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

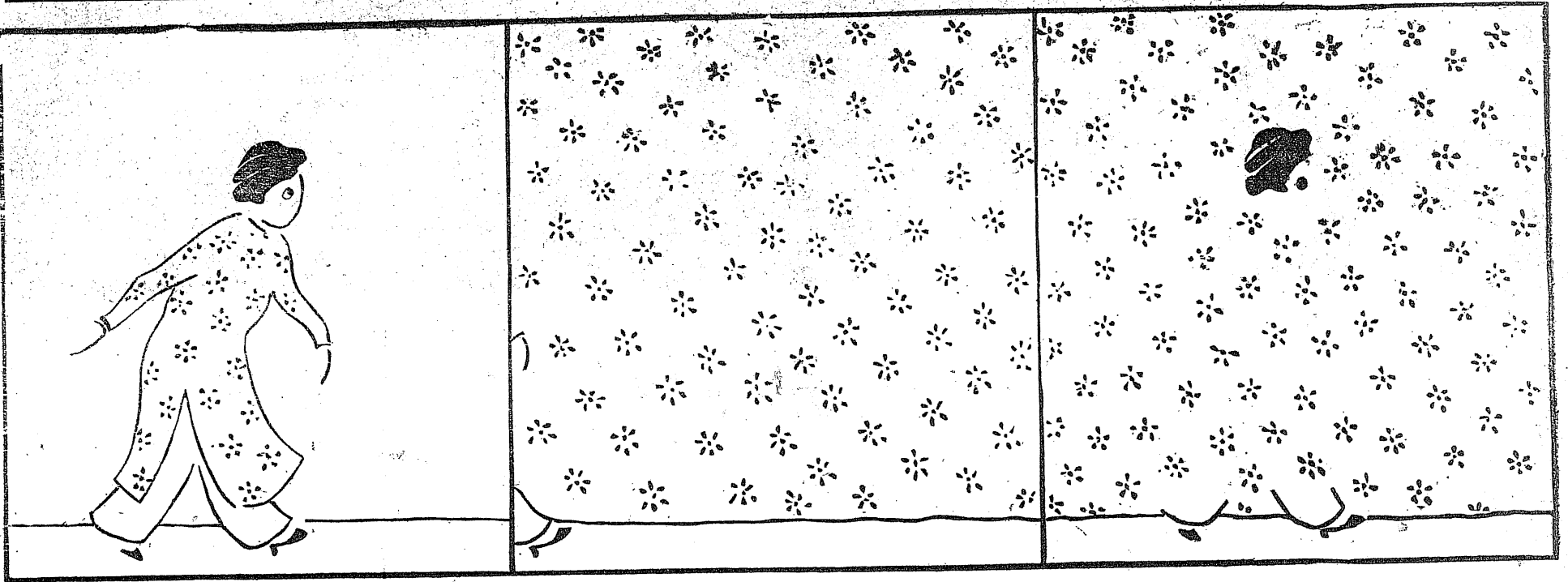
N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

	BÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

Nụ cười nước ngoài



BỨC TRANH KHÔNG LỜI

(vẽ theo tranh của Vialé)

...tủ' nhỏ đến lớn...

Mùa thi

Mỗi năm lại một lần hoa soạn tay rụng đỏ ối, tiếng ve thiết-tha gọi ban, mỗi năm lại một lần học-trò thấp-thỏm trong lòng. Nhưng họ không phải như ông Nguyễn-tiến-Lãng, cảm nỗi hoa rơi, khóc oa-oa, buồn vì ve kêu, kêu ve ve...

Linh-hồn học-trò không đến nỗi lằng-mạn như vậy. Họ thấp-thỏm chỉ vì sắp đến ngày thi.

Nhất là những thi-sinh bằng thành-chung, bằng tú-tài trong lòng vừa lo lại vừa mừng vì chưa-phan hỷ-vọng.

Biết đâu? Nay mai sẽ đổi hình, hôm nay còn là cậu học-trò, vài hôm nữa đã hóa ra ông học-trò, vài tháng nữa biến ra ông phán, ông thông, ngồi ngáp dài trong phòng-giấy. Còn gì vinh-diệu hơn.

Trước mắt họ, hiện ra một cuộc tương-lai rực-rỡ: vợ đẹp, nhà rộng, bổng-lộc nhiều, ngoài xóm mạc vênh-vang lên kẻ cả, cái chí anh đồ-cổ đời ông Lê-quí-Đôn là cái chí các cậu học-trò đời máy-móc văn-mình.

Thế mới biết rằng trong khoảng mấy trăm năm nay, trí-thức dân ta thay đổi, tiến-bộ một cách mau chóng, mà chỉ-hướng của thanh-niên ngày nay đáng phục hơn xưa nhiều.

Mảnh bằng! chỉ-hướng của họ đấy! Anh chi-khi tr? không làm gì! anh có đồ gì đâu? Anh khôn-ngoa, tài giỏi tr? vút đi, vì anh không có mảnh bằng... Cái mảnh giấy con có sức mạnh lạ, người vô tài, nó làm cho có tài, người vô hạnh nó làm cho hữu hạnh.

Vì thế mà ngày-ngày, đêm-đêm, tâm-tâm, niệm-niệm cổ cướp được mảnh bằng. Học có phải để mở-mang trí-thức, tinh-thần đâu, họa chăng chỉ những người lẩn-thẩn mới nghĩ thế. Học cốt là được nên ông tham, ông phán để lấy cái chức-phận cho bà cô, bà di hánh-diện với chị em có con cháu đồ-đạt. Có thể mới là học, có nghĩ thế mới đáng mặt thanh-niên Việt-Nam. Tương-lai của nước đấy! tưởng cũng nên mừng.

AI bảo rằng thế-kỷ này là thế-kỷ của khoa-học? Đối với ta, thế-kỷ này là thế-kỷ của những người có bằng-cấp. Ngày xưa, còn mờ-ma cụ nghề Kề, cụ có điều rằng: nước ta là Kim-Vân-Kiều quốc mà người nước ta là Kim-Vân-Kiều nhân. Thực ra gọi nước ta là văn-bằng quốc mà người nước ta là văn-bằng nhân, mới đúng cho.

Hắn không còn nước nào tranh với ta được cái danh-dự ấy.

Không may mấy năm nay kinh-tế khủng-hoảng, cái giá-trị của mảnh bằng cũng bị khủng-hoảng nốt.

Người đổ ra nhiều, chỗ làm lại ít, cái hạnh-phúc lên ông thông, ông phán đối với nhiều người chỉ còn trong mộng-tưởng. Thôi thì về làm bác nhiều, bác xã-lông lý, ông phó, khỏi phải ngáp dài, khỏi phải còng lưng.

Biết đâu! biết đâu sự không may ấy lại là sự may cho họ.

TỬ-LY

Một kỷ-nguyên mới.

Trước khi bãi luật cấm rượu bên Hoa-kỳ, mấy nhà chế-tạo rượu bia đem tặng ông thống-linh Roosevelt một hòm rượu.

Đúng 12 giờ đêm là cái giờ bãi luật, ông Roosevelt sẽ mở một chai uống trước hết mọi người dân Hoa-kỳ. Rồi từ đó, khắp trong nước Hoa-kỳ, đâu đâu cũng thấy người ta « khai uống », tiêu-thụ không biết bao nhiêu là rượu bia.

Bên ta, đến hôm rằm tháng bảy này, sẽ bãi độc-quyền rượu.

Công-ty Bắc-kỳ nam-từu và công-ty Vạn-vân hiện giờ đương nấu rượu. Rượu đã nấu được ít nhiều, nhưng còn đóng chai để nguyên trong lò, đợi đến hôm rằm tháng bảy mới bắt đầu đem bán cho công chúng.

Được tin mấy ông Nguyễn-tiến-Lãng, Sa-la-Vanh, Hàn-thu, Lê-công-Đắc và

cô Kim-Chi sẽ bắt-chước dân Mỹ định đến điều-đình với Bắc-kỳ nam-từu công-ty mua trước một hòm rượu để đem tặng ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Đến đúng giờ bãi độc-quyền, trước khi công-ty xuất-hành rượu, ông Nguyễn-khắc-Hiếu sẽ mở một chai uống trước hết mọi người. Nếu một chai không đủ thì sẽ mở hai chai. Đến chai thứ ba thì ông Hiếu sẽ làm một bài thơ để mở một kỷ-nguyên mới.

Rượu ngon bao nhiêu thì thơ hay bấy nhiêu.

Ông uống xong rồi, bọn mình mới được uống. Uống rượu vào rồi ta cùng vỗ đùi, cùng đập dít xuống giường mà cùng ngâm thơ vang-lừng; cái quang-cảnh vui-vẻ biết bao.

Chúng tôi có lời khen mấy ông Lăng, Vanh, Thu, Đắc và cô Chi có cái tuyệt ý ấy, và rất mong tin đó không phải là một « giấc mộng ».

NHẤT-LINH

BU'Ó'M..

(xem trang 5)

VĂN THƠ



Thi sĩ. — Đông đã qua... qua hạ xuống văn hoa
Ngày xuân cây... nở hoa... hoa...
— Thưa ông, cho xin tiền nhà!

Bàn ngang

Vệ sinh, vi trùng, hai tiếng mới, đem lại cho dân ta thêm một chút lo lắng, buồn rầu, vô ích. Xưa kia không ai nói đến vệ sinh, nào ai còn sợ đến vi trùng, nên ăn, uống, ở, mặc, đều phủ nơi trời cả. Có việc gì đâu?

Không biết sao phương tây họ trọng vệ sinh, sợ vi trùng đến thế! Họ thường bảo: muốn cho linh hồn trong sạch thân-thể phải sạch-sẽ.

Cái đó đã lấy gì làm chắc. Ngạn-ngữ ta có câu: ở bẩn sống lâu. Câu ngạn-ngữ ấy mới thật là thần diệu.

Ta thử nhìn các làng: nhà tranh lụp-xụp hôi hám trong đám bùn lầy nước đọng, trẻ con bụng ông mặt xanh ở lẫn với đàn lợn, đàn gà bẩn thỉu, ăn, tắm, rửa, cũng trong mây cái vũng bèo nước đen, xưa nay ta vẫn thực hành câu ngạn-ngữ đáng mến kia, mà xưa nay ta vẫn sống đấy, có chết đâu?

Kể ra thì người lớn mắc bệnh, trẻ con sai mòn cũng nhiều, song đó chẳng qua là vận hạn, số bất phải vậy thì chịu vậy mà thôi. Kể ra dịch tả hàng năm cũng có, nhưng đó là thiên-tai, biết làm sao được.

Tây phương họ chuồng sạch và trong mặc họ, ta cứ theo phương pháp của ta, ta cứ ở bẩn... sống lâu, miễn là ta có tiền làm đình làm chùa cho to, mua nhiều, mua xã cho đẹp mặt với làng xóm, còn ăn bẩn ở bẩn ta có mệnh hệ nào, ta cũng có thể tự khoái rằng ta đã hy-sinh cho câu ngạn-ngữ' đáng mến của ta.

TỬ-LY

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, vân vân
Chỗ ngồi trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ. Giá phải chăng.

...CUỘC THI KÉN VƠ'...

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

THƯỜNG-QUÂN

hân đi bình-bịch kếm bề chân voi.

M. S. (Saigon)

Lay ký nhận
NÝ BỊCH,

HAND

TU' CAO...

Lấy vợ, lấy chồng.

Ông T.V.P. ở báo « Đông-dương tiến bộ » có đăng một bài trường-thiên về việc lấy vợ lấy chồng.

Không biết ông có thù hằn gì với việc hôn-nhân có thất-vọng gì về đường tình-ái hay không, mà ông đối với việc lấy vợ lấy chồng, ông ôm một chủ-nghĩa quá ư yếm thế.

Ông cho vợ chồng như hai đứa phải tù chung thân, mãi kiếp cùng nhau lê một cái xích sắt nặng.

Một người đàn ông có vợ thật không còn gì đáng kể nữa, chỉ còn như một con ngựa thăng cương, nhìn thẳng mà đi vào một con đường chán nản, chật hẹp. Chồng không thể làm một việc gì mà không hỏi đến vợ (nguyên-văn) lúc nào cũng chỉ được phép nghĩ đến vợ, thành ra một người vô dụng.

Nếu lời ông nói là đúng, thì dân An-nam vô dụng gần hết còn gì. Nếu ông đã có vợ rồi, ông cũng vô dụng nốt, mà cho ông chưa có vợ đi nữa, ông cũng sẽ hóa ra một người vô dụng, vì thế nào rồi ông cũng lấy vợ. Ông chưa lấy, là vì ông chưa gặp ý-trung nhân, nếu ông gặp người vừa ý ông vì tiền tài hay vì lẽ khác không biết, thì... ông ra người vô dụng, ông không thoát khỏi đâu. Lúc đó ông sẽ vui lòng mà hóa ra người vô dụng !...

Cũng may mà sợi dây xích sắt của ông nó chỉ là một sợi xích-thăng nhỏ siu rắng buộc đôi vợ chồng bởi ân-ái, âu-yếm, cũng may mà con ngựa thăng cương kia nó chỉ ở trong trí tưởng tượng hôn-mê của ông.

Theo ý ông, sự hôn-nhân ngày xưa là một việc đáng kính trọng, nhưng bây giờ chỉ là một việc giả dối, không có nghĩa-lý gì. Ông lại dẫn chứng rằng đời nay, chồng có nhân-tình, vợ có nhân-ngãi, một đôi khi hai vợ chồng lại bằng lòng dong túng cho nhau như thế.

Nếu vậy thì ông có lẽ không phải là người An-nam, tuy cái tên của ông nó An-nam lắm. Vì phỏng ông là người An-nam ra nữa, thì thật ông nhìn ra xã-hội, mà ông không trông thấy gì. Những chứng cứ ông dẫn đối với các nước khác thì còn tạm được, tuy nó cũng không đúng, chứ đối với xã-hội này, thì ông như người mới ở đường rừng về. Hôn-nhân nay khác xưa ở chỗ nào ?

Chồng có nhân-tình, vợ có nhân-ngãi ở đâu vậy ? Một là ông mê ngủ, hai là ông ngủ mê rồi.

Rút cục lại, ông khuyên thanh-niên nên ở vậy, đợi đến ngày xóa bỏ việc hôn-nhân, đến ngày nào đàn bà không là vợ ai cả mà là vợ khắp cả mọi người.

Thời, ông T.V.P., ông nghĩ ra được cái ý kiến vô song ấy, ông chịu khó đợi... cho đến lúc ông lấy vợ.

Sinh-viên trường luật.

Sinh-viên trường luật độ này mùa may hoạt-động lắm. Trên các báo-chỉ chỉ thấy các ông nói đến các ông, tưởng chừng mỗi cốc nước các ông uống, mỗi bữa cơm các ông ăn có quan-hệ mật thiết đến tương lai nước nhà.

Ông đốc trường luật về Tây, các ông đặt rượu mừng, có ông viết bài ca-tụng, có ông làm thơ tây chúc tụng. Những việc ấy các ông không thể để riêng các ông biết với nhau được, các ông phải bá cáo lên các báo cho bọn ngu-dân chúng tôi được biết. Xin cảm ơn, những việc ấy hệ trọng lắm, chúng tôi phải biết, không biết không xong.



Chị — Lay a đi thì chị tha cho không đùa nữa !

Me — Lay a đi ! bé mà không tập thì về sau nhớn làm cái gì !

3 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ DỄ LÀM » giá bán 1\$50.

(Công-nghệ Tàng-thư cuốn « Zb » sách quốc-ngữ có tự-điển).

MỤC-LỤC : 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem nước đá. 10. Cất rượu mùi. 11. Pha rượu mùi. 12. Nước thần-khí. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngấm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa món. 20. Lạp-xương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm có ớt. 23. Răm tây. 24. Súc-rù-là. 25. Giấm-bông. 26. Sauces. 27. Đậu-phủ-nhục. 28. Nến. 29. Súc-xích. 30. Làm miến (song-thần) Làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. TÍNH ĐƯỢC GIẢI-NGHĨA. — Giá 0\$50

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NGIỆM. — Cuốn thứ hai (trọn bộ). Giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con (có cả cách cần để nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHÒNG
104, hàng Gai — Hanoi

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm này. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

ĐI SÂN



Cụ Hàn (viên thị) — Này bác kia, bác có trông thấy con khi nó vừa chạy qua đây không ?

...DEN THAP

Gần đây có ông sinh-viên Đ. nào đó, đăng trong báo An-nam mới một bài thơ gọi các ông sinh viên khác lập một hội ái-hữu, hình như vấn-đề ấy có ích lợi cho độc-giả báo An-nam mới không biết ngần nào.

Ông gọi bạn như chim chích gọi đàn. Ông bảo anh em sinh-viên « nên gấp sách, bịt tai lại, rồi ở trong buồng, nhớ « cái nửa tối nửa sáng » mà những nhà đại tư tưởng yêu mến, anh em trăm tư mặc tưởng một « phút », ắt sẽ nảy ra được điều sáng kiến, ắt sẽ hiểu cái ích lợi của hội ái-hữu sắp thành lập của anh em.

Ông Đ. cho anh em sinh-viên trường luật thông-minh quá. Nếu phải ngồi trong buồng nửa tối nửa sáng, gấp sách, bịt tai mà trăm tư mặc tưởng mới nghĩ ra được lập hội ái-hữu là có ích thì các sinh-viên trường luật thật là những nhà đại tư tưởng đứt đi rồi.

Thóc cao, gạo kém.

Đến mùa tháng năm rồi, những các nhà nông-gia lại càng bán-khoản khó nghĩ : được mùa cũng khổ, mà không được mùa cũng khổ.

Trong Nam-kỳ đã rục-rịch bắt đầu gặt. Lúa ngoài đồng chín đỏ, mà mấy ông điền-chủ lớn chỉ ngồi mà chép miệng thở dài. Lúa cũ bán không được, còn chất trong vựa, bây giờ gặt thóc về, không biết chứa vào đâu. Lúa bán rẻ, tiền công gặt lại đắt hơn, còn gặt làm gì nữa. Vì thế, nên thóc đánh phải bỏ ngoài đồng. Thật chẳng khác gì hồi năm ngoái, dân Nam-Mỹ-châu đồ cà-phê xuống biển.

Còn ngoài Bắc, tình-cảnh các ông đại điền chủ cũng na-nà như vậy. Nhưng đối với dân nghèo, cả nhà trông vào năm, bảy sào ruộng, thì hạt thóc kia vẫn quý giá như xưa.

Nhưng kinh-tế đâu thì kinh-tế, chứ xin đừng kinh-tế đến đám dân nghèo kia.

Các ông điền-chủ lớn, thóc bỏ ngoài đồng, còn có người nghèo ra gặt về ăn đỡ, chứ mưa lũ nước nguồn thì đại điền chủ cũng chết, mà dân đen cũng chết.

Một con vật lạ.

Mới đây vua nước Bỉ sang thuộc địa Phi-châu chơi, có người tù trưởng đem

biểu một con vật rất lạ : mình nó thì giống như mình con ngựa vằn, mà đầu thì rõ ra đầu con tê-giác. Vua đã đem giao cho các nhà bác vật học thí nghiệm xem nó là giống gì.

Thật là một con quái vật hiếm có ở trên đời, có lẽ hiếm hơn con rùa cứng cổ của ông Nguyễn-công-Tiểu, nhưng chưa chắc đã lạ hơn con gấu hai mõm ở bên ta.

Ông Thanh-Thủy và gái mới.

Các cô con gái tân thời mới có một ông thầy cãi không công ở trong báo « Đông-dương tiến bộ » (Le Progrès Indochinois). Ấy là ông Thanh-Thủy.

Ông Thanh-Thủy nhiệt thành với chị em lắm. Ông nghe người ta bảo chị em nhẹ dạ và hay làm đom, ông động lòng, ông cãi.

Nhưng chỉ phiền một nỗi là ông cãi, cãi vu vơ rằng chị em có làm đom, chỉ làm đom bề ngoài, có cười với trai cũng chỉ để chế riếu, chị em có nhẹ dạ cũng chỉ nhẹ ở dạ ngoài mặt, còn chứng cứ để tỏ ra rằng chị em không nhẹ dạ cũng không làm đom thì ông quên bẵng đi mất.

Ông Thanh-Thủy cãi hộ các cô gái mới, cũng chẳng khác gì anh chàng nọ thấy người ta bảo mình là ngu độn lại cứ cãi và rằng mình là thông-minh nhưng không chịu trở tài cho họ biết là thông minh.

Thế thì ông Thanh-Thủy thông minh thật.

Ông lại bảo người đời cho chị em tân thời chỉ biết phấn sáp rồi chiều chiều khoác tay bạn trai đi chơi, nổi truyện « mốt » và những truyện tâm phơ

Ông mơ ngủ rồi, ông Thanh-Thủy. Nào ai bảo rằng chiều chiều chị em khoác tay bạn trai đi chơi, mà nào chị em có khoác tay bạn trai bao giờ ? Họa chăng chỉ có mấy cô... me tây.

Hay là ông Thanh-Thủy tưởng mình ở bên tây ? Nếu vậy, mời ông về đất annam cho.

TỨ LY

MO'..

(xem trang 8)

Truyện-ngắn

CON LỢN LÀI

Của KHÁI-HƯNG

(Lời một anh phu-xe)

Thưa ông, tôi mất việc, mất vợ, mất chỗ nương nhờ, đến nỗi chiếc thân lưu lạc, phải nhấc cang xe đi kéo, chỉ vì mấy con lợn lòi.

Tôi hầu ông chủ, bà chủ tôi từ năm mười tuổi. Tuy không công xá lương lậu gì nhưng suốt tám, chín năm giới tôi không hề hé môi phản nản nửa câu, vì ông chủ tôi tin tôi và cho tôi nhờ vả nhiều lắm. Không kể mỗi năm tôi được ông chủ tôi may cho một bộ quần áo vải trắng và hai bộ quần áo vải nâu, tôi lại còn kiếm được luôn luôn tiền chè lá của những người vay mượn đến khát nợ mà tôi vâng theo lời chủ tôi không bao giờ cho vào hầu, chỉ trừ những khi họ dăm mồm cho tôi dăm ba xu một vài hào, thì không kể.

Xin nói ngay để ông biết rằng chủ tôi là một quan Hàn, một quan Hàn hân hoi, chứ không phải quan Hàn nhăng nhit như nhiều quan Hàn khác đâu, nghĩa là ông chủ tôi là một quan Hàn bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch như một ông quan lớn, một ông quan thật ấy.

Thế mà so với bà chủ tôi thì sự bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch ấy còn kém xa. Giá ông trông thấy bà Hàn tôi ngồi xếp bằng trên sập gụ, một tay ti lên chiếc gối xếp nhiều, một tay bắt cong cái xe điều ống xuống hút lách tách rồi vừa thở khói, vừa lên giọng lè dè mà gọi: « Có đứa nào đấy không, mày? » thì ông cũng phải kính-cần chấp tay mà chào: « Lạy bà lớn ạ ».

Vì thế nên những quân con, đệ tử dân sự, nghĩa là những người đến vay nợ kính sợ ông tôi mười phần thì kính sợ bà tôi đến trăm phần.

Mồng năm ngày tết, họ tới-lắp đến trước mặt bà tôi, họ đặt buồng cau, con cá, hoặc thùng gạo, mâm cam xuống đất, họ khúm núm, gãi đầu, gãi tai, rồi se sẽ run run bẩm báo:

— Bẩm bà lớn chúng con vi thiềng. Bà tôi liền lên giọng đồng dặc gọi người nhà:

— « Có đứa nào đấy không, mày. Cất đi cho nó ».

Một tiếng dạ vang nhà, tôi vội vàng ra cất lễ. Có lắm bác lại khéo nịnh hót, khom lưng lạy hai lạy cần thận rồi kính bẩm cụ lớn chừng chặc nửa kia, tuy bà lớn tôi chỉ là một bà vợ lẽ của quan Hàn tôi, mà xin ông đừng cười, chỉ xuất thân làm một con ở hầu bà Hàn cả tôi, và nhảy lên thay chân chánh thất, sau khi bà cả tôi đã về châu giời.

— Nhưng này anh xe, anh kể lòi thôi quá, tôi vẫn chưa được nghe câu truyện con lợn lòi.

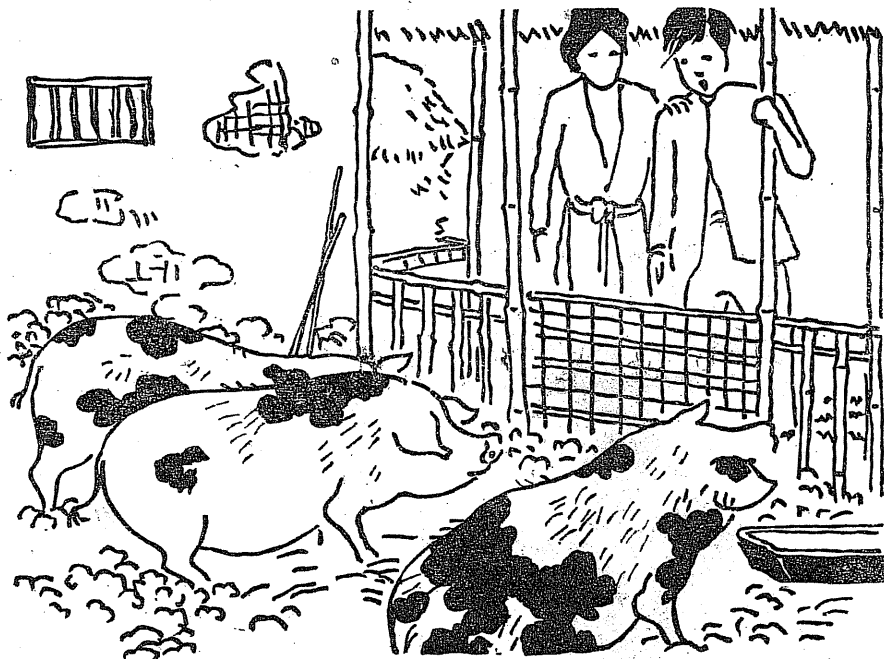
— Thưa ông, kể có đầu có đuôi như thế thì ông mới thấu sự đau đớn khổ sở của tôi.

Tôi hầu ông bà tôi, nghĩa là quan ông, quan bà tôi — ông bà tôi bắt

tôi phải gọi như thế — được sáu năm thì bà tôi gả con sen cho tôi làm vợ, và vợ chồng tôi đều ở hầu ông bà tôi. Chúng tôi sung-sướng lắm, nghĩa là chúng tôi chỉ có tiếng là vợ chồng, chứ vợ tôi phải suốt đêm ngồi quạt hoặc dấm bóp hầu bà tôi, còn tôi thì ngủ dưới nhà bếp để coi nhà. Nhưng cái đó cũng không hề gì — lấy nhau về lâu về dài chứ, có phải không, thưa ông?

Năm ấy được mùa, công nợ đầy đủ, trong nhà quan tôi vui vẻ lắm, tổ tôm suốt mấy tháng xuân, tiền hồ có linh trăm bạc. Gọi là tiền hồ là vắng mặt bà tôi, tôi nói riêng với ông như thế mà thôi, chứ thực ra bà lớn tôi chỉ gọi là tiền chia bài. Ông tính nhà quan giàu có như nhà quan lớn tôi, ai lại lấy hồ. Bà tôi thường nói với những bạn bè, nghĩa là những chỗ sang trọng có vay công mắc nợ bà tôi:

— Các ông, các bà có cho chúng



nó đồng tiền chia bài nào thì cho, chứ nhà tôi không phải là nhà chứa bạc mà lấy hồ.

Thưa ông, năm ấy tiền chia bài được tất cả linh trăm bạc như tôi đã thưa ông. Nhưng bà chủ tôi không chia ngay cho chúng tôi, bà chủ tôi thương chúng tôi lắm, sợ chúng tôi tiêu nhảm tiêu nhĩ hết đi, nên nói giữ lại để gây vốn cho chúng tôi.

Trong số linh trăm bạc ấy thì bà tôi lấy ra ít đỉnh sấm cho chúng tôi mỗi đứa một cái áo lương và một cái thắt lưng nhiều đồ để hầu nhà quan cho có bề lịch sự, chừng chặc. Còn thừa bao nhiêu bà tôi mua cho bốn con lợn lòi.

Ông có biết con lợn lòi nó thế nào không? Nó không như lợn thường của ta đâu. Nó lốm đốm khoang trắng, mắt nhỏ, đuôi nhỏ, và hai tai to mà mềm rũ xuống như tai voi ấy. Bà tôi nói mua giống lợn ấy ở tận Lạng-sơn về kia, mỗi con, tuy cồng

nhỏ, mà giá những hơn hai chục bạc. Nhưng bà tôi nói nuôi cho nó lớn lên, lớn bằng con hồ ấy, thì bán được có khi tới bảy tám chục một con, ấy là không kể khi các làng có lệ vào linh thì họ chịu mua mỗi ông « hồ » ấy đến hơn trăm bạc một ông cũng chưa biết chừng.

Ấy những con lợn lòi ấy, những ông lợn linh, lợn hồ ấy là vốn của bọn người nhà chúng tôi, mà bà lớn tôi gây dựng cho đấy. Bà chủ tôi bảo thế, mà chúng tôi cũng chắc là thế. Một vài năm sau, cái vốn ấy có ba, bốn trăm bạc chứ có ít đâu.

Ông phải biết mấy anh em chúng tôi vui-mừng, sung-sướng, cảm ơn bà chủ biết chừng nào, thì nhau xuất-lực ra mà hầu-hạ để được sùng với cái lòng tốt ấy.

Mà chẳng nói thì ông cũng hiểu chúng tôi hết sức săn-sóc, nuôi-nấng mấy con lợn ấy đến thế nào, lần-lượt cắt phiên nhau trông nom. Hễ

mua bã rượu về để nuôi lợn nữa kia. Những công việc ấy, chúng tôi đều phải giấu-diếm bà tôi, vì nếu bà tôi biết, bà tôi chịu chết, bà tôi không muốn chúng tôi hoang-phí quá như thế.

Được một năm, thì chúng tôi gặp sự không may: mất đứt một con lợn.

— Khốn-nạn: Chết mất một con à?

— Thưa ông, nào nó có chết. Bà tôi vay một con để làm cỗ thiết làng, vì tới một ngày giỗ chính, kíp quá không mua đâu được lợn. Thế là còn ba con. Nhưng cũng còn lời chán, ba con mà lại không bán được hai trăm hay trăm rưỡi bạc à, ấy là không kể con lợn bà tôi vay thì thế nào bà tôi chẳng giả tiền, cũng là tiền để dành chắc-chắn đấy chứ gì.

Còn ba con thì chúng tôi lại càng chăm nom hơn, vì mong sẽ bán được bằng tiền giả bốn con. Và số cám, số bèo của bốn con để cho ba con ăn thì vẫn là sung-túc hơn.

Vài tháng sau, ông cụ sinh ra bà tôi đến chơi thăm con, tấm-tắc khen mấy con lợn đẹp. Bà tôi liền hỏi:

— Cụ có muốn nuôi một con không?

Thế rồi bà tôi gọi chúng tôi lên bảo:

— Thôi, các con ạ, biểu cụ một con. Chẳng qua tiền của tao, bèo của tao, cám của tao, chúng mày mất gì!

Cố nhiên là chúng tôi vâng theo, mà lại được bà lớn sai khiến con lợn sang bên quê ngoại, nghĩa là chỉ cách quê nội có năm, sáu cây lô-mếch.

Thế là còn có hai con. Nghĩa là một cái vốn trăm rưỡi, trăm sáu bạc.

— Thế rồi thì hết chứ gì, có phải không, anh xe? Cái lối kể truyện có đầu, có đuôi của anh làm tôi tức cả mình.

— Vâng, có thế nhưng sao ông biết?

— Anh chả nói anh mất việc, mất vợ, mất chỗ nương-nghờ vì mấy con lợn là gì? Nhưng tôi muốn biết hai con lợn sau cùng vì sao mà mất.

— Không, thưa ông, lợn có mất đâu, bà tôi bán giúp được một trăm bạc, rồi bà tôi bảo bà tôi giữ cho để ngày sau làm vốn. Tôi đã bằng lòng, nhưng vợ tôi nó cứ lải-nhải bắt tôi hãy xin trước bà tôi chút đỉnh để sắm cho nó một bộ xà-tích. Tôi vì nề nó, lên kêu van khóc-lóc nên bị bà tôi giận bà tôi đuổi cổ ra, lại thu lại cả tấm áo lương và cái thắt lưng nhiều đồ nữa.

Vì thế tôi mất vợ, mất việc, tứ cố vô thân, đành phải cầm cang chiếc xe kéo để tìm kế độ nhật.

Anh xe mỉm cười nói tiếp:

— Nhưng thế mà lại sướng ông ạ. Từ nay đến ngày xuống lỗ, chắc chả bao giờ phải mất công không nuôi lợn lòi cho nó béo nữa.

KHÁI-HƯNG

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lơ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Thi vui cười

Của T. M.

Chả có sáu.

Bố Cu — Hôm nay u nó đi chợ về có mua quả gì cho em Toe không?

Mẹ Đĩ — Có, mua cho nó cái chả để chốc nữa nó ăn cơm.

Bố Cu — Em nó ho, ăn thế nào được chả bỏ, thôi để tôi nhấm rượu.

Mẹ Đĩ ngoảnh ra bảo con : Toe ơi, lều-lều, chả có sáu này, mày ăn nó dục ruột, thôi để u vứt đi cho lợn ăn.

Của L. V. D. Nghi-Tâm.

Nói chữ.

Chín giờ tối, cặn ra cửa hóng mát. Mợ sợ trộm, cần-thận khóa cửa trước lại, rồi hỏi Quýt :

— Cậu đùa mày?
— Dạ, cậu con « xuất môn ».
— Mày lên gác, ra bao lon cùi bảo cậu mày :
— Mợ tôi bảo cậu : chốc nữa có về thì đi đàng « hậu môn » mà về, « tiền môn » mợ con khóa rồi.

Của N. L. Hải-dương

I. — Mong có việc làm.

Béo-Y đến chơi nhà Mẩn-Sầu, đập vào vai hỏi:

— Này, anh có muốn đi làm không?
— Việc công hay việc tư?
— Một việc tư, một việc công; việc tư thì... nhà máy rượu, cần người lương tháng 9.000\$00.
— Thế làm về việc gì?
— Cả ngày chỉ có một việc ôm nôi Súp-de thôi.

— Còn nhà nước mới mua được một cái máy chém, cũng cần người lương tháng 36.000\$00 (ba vạn)..

— Làm việc..... gì?
— Năm có một tháng, tháng có một ngày, ngày có một giờ, đúng giờ ra nằm trên máy để thử xem máy có sắc không?

II. — Cái vòng luẩn-quẩn.

Nữ (hát trống quân) Bao giờ rau riếp làm đi h,

Gỗ lim ăn ghém thì mình, ta lấy ta.

Nam — Trách để ngọn đa.

Bao giờ trách để ngọn đa,

Sáo để dưới nước thì ta lấy mình.

Nữ — Rau riếp làm đình,

Bao giờ rau riếp làm đình,

Gỗ lim ăn ghém thì mình lấy ta....

Nam — Trách để ngọn đa...

Nếu cứ giằng gặc như thế thì chẳng bao giờ lấy được nhau....

Của P. L. Hanoi.

Thật quả em chưa hoang.

Cô Mào gặp cô Cấn ở giữa phố H-Đ.

Mào — Ủi chào, đã đến gần hai năm này, có lẽ từ khi anh ấy phải đi vào Sài-

gòn làm việc đến giờ, em mới lại được gặp

VUI... CƯỜI...

chị. Độ này trông chị khác hẳn khi xưa, khi anh ấy còn lòng sự tại tỉnh nhà.

Gồm, chị diện thật, chị hoang ghê! nào áo nhung đen, nào quần trắng, nào xuyến, hột, vàng vàng, rào ở đầm, nào giày mang cá... Trông thấy chị thế, em lấy làm xấu hổ lắm.

Cần — Thôi, chị cứ diện em mãi, em cho thế này là thưởng chứ có gì đâu mà chị phải xấu hổ, thậm-thùng vì em. Thật quả em chưa hoang chị ạ, em xin thử thực cùng bà chị thế.

Của N. B. H. Hanoi

Nói giới.

Ba chàng công-tử gặp một thiếu-nữ mỹ-miệu lại có vẻ lẳng-lơ. Vừa mới đi được mười bước, thì thiếu-nữ rẽ vào nhà thương Phủ-Doãn. Ba chàng liền nghĩ kế nói dối để được vào, chàng thứ nhất nói :

— Hôm qua, có người chết vì ho lao. Mở cửa cho tôi vào. Tôi là anh người ấy.

Chàng thứ nhì nói :

— Tôi là em người chết ấy, cho tôi vào.

Chàng thứ ba lưỡng-cưỡng nói :

— Chính tôi là... người chết ấy ; mở cửa cho tôi vào!

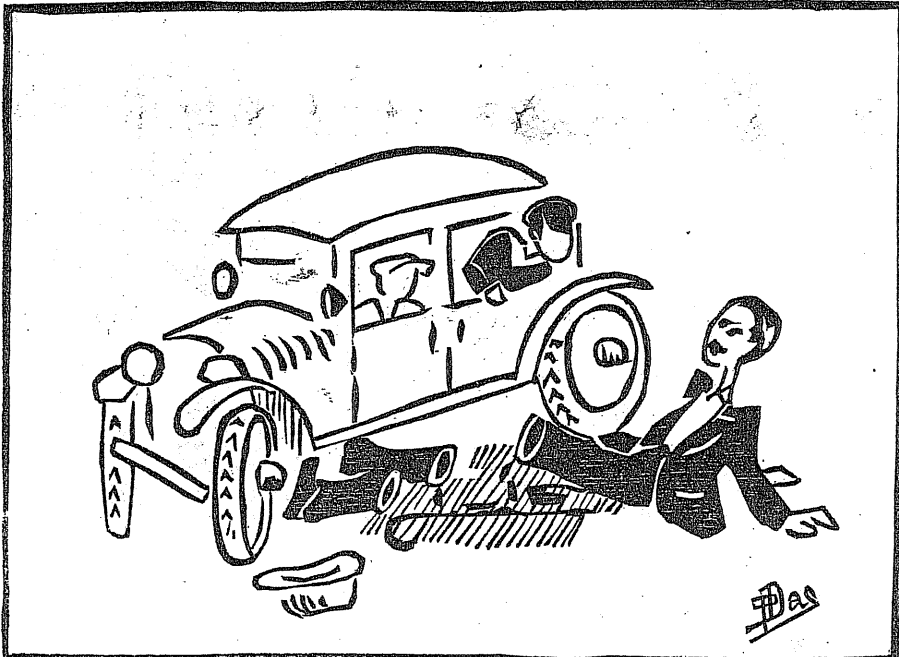
Của L. T. Hanoi

I. — Tính thật.

Thầy — Tôi đã bảo anh rằng ở trong lớp không được nói truyện với người « bên cạnh »

Tranh dự thi số 50

TƠ VƯƠNG ĐẾN THÁC



— Thưa ông, có việc gì không ạ?
— Không hề gì! được xe quý nương dè thực đã lấy làm hân hạnh!

Của N. V. T. Quảng-yên

Chẳng chiều có.

Ký D. bị cảm. Vợ mua vàng hương đến cửa điện lễ... kiều bóng có lên để xin dấu cho chồng.

Bóng có lên phàn: tên D. là ghê dẽm của cô, có phải bắt D. đi mây về gió vui thú với cô.

Vợ D. tấu lay cô, tấu lay cô, đừng bắt người chồng ghê dẽm của con, xin cô bắt lên Đ. là người làng hân cũng đẹp trai, còn biết chiều hơn.

Bóng có: thế! Á... Hả... á... không được. Vợ D. mặt đỏ bừng, rồi con tam bành tùm lóc có tát... bóng có ăe giá hồi cung...

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng. Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 47, 48, 49, 50, 51)

a) về cuộc thi vui cười. Giải nhất: các thứ sách: đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.00

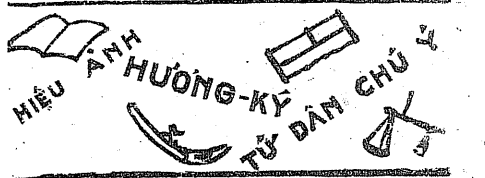
b) về cuộc thi tranh. Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo hiệu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh-sách

O. O. Tramah Saigon: 5 bài — L. T. Trippenbach Hanoi: 2 bài — L. K. N. Vinh-Thái Hanoi: 2 bài — D. P. Lye. H. B.: 1 tranh — Echo: 3 bài — N. V. T. Vinh-danh Uông-bí: 4 bài — H. P. Hospital Huế: 2 bài — N. D. H. Duvigneau Hanoi: 1 bài — Phi-Long Hanoi: 1 bài — Nhữ-Lạc Hải-dương: 4 bài — T. V. H. Ti-quá, Bình-dà: 3 bài — L. V. D. Nghi-tâm: 1 tranh, 2 bài — N. V. T. Lamblot Hanoi: 3 bài — H. T.: 1 tranh — N. M. B. Radeaux Hanoi: 1 bài — H. V. L. Bắc-Ninh: 2 bài — D. N. S. Thanh-hóa: 2 bài — Tymi Haiphong: 6 bài — L. V. C. Résuper Hanoi: 1 bài — L. H. Gare Hanoi: 1 bài — T. M.: 4 bài.



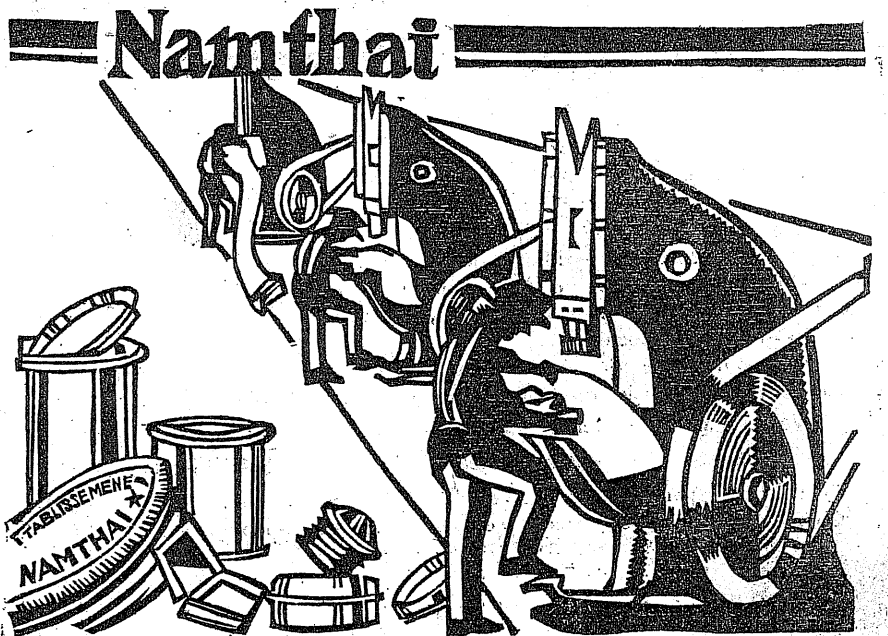
Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI



Nên dùng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, sơn tây, v. v. chế tạo tại xưởng NAM-THÁI ngõ Nam-Thái ở Khâm-Thiên, Hanoi.

BUC TRANH... VAN CAU

●● Kén vợ

Cuộc thi kén vợ của Phong-Hóa đã kết liễu.

Phong-Hóa xin có lời trân-trọng cảm ơn tất cả 417 độc-giả ở tỉnh và ở quê, đã có lòng yêu gửi bài đến dự thí, và lấy làm ân-hạ: rằng không có đủ chỗ để đăng hết cả các bài...

Cuộc thi "kén vợ" của báo Phong-Hóa ai ngờ chỉ là một cuộc báo-thù! Tất cả những người gửi bài đến tỏ bày ý-kiến về sự kén vợ, đều đem lối khôi-hài, vui-vẻ hay chua-chát, chế riếu cái tật xấu của chị em bạn gái. Có lẽ chẳng, xưa nay các bạn trai vẫn bị phải các bà đè nén, bắt khoan bắt nhất đủ điều, nên bây giờ uất-ức, các bạn trả thù, chế nhạo chơi, mà trả thù một cách êm-ấm, chắc không có hại gì đến mình.

Người thì muốn lấy cô vợ như con thỏ, người thì muốn lấy vợ như đàn ông, người thì muốn lấy vợ xong thì đi... tự-tử!

Các bạn chán đời thế cũng phải... Tôi có cái can-dảm nhận rằng có con gái bây giờ cũng nhiều khi đáng để các bạn chán, đáng để các bạn buồn, dầu có khi có bạn không đáng sánh-đôi với người con gái đủ tính-nết tốt mà bạn ước-ao... Nhưng đó lại là câu truyện khác.

Bây giờ ta chỉ nên biết rằng người con gái, mới hay cũ cũng thế, thật đã đủ tài làm cho một người lãnh-đam đến đâu cũng hóa trở nên điên đại. Họ thực là khó chịu vô cùng: người con gái cũ thì chỉ biết nơi bếp nước, người con gái mới thì lại mê mộng suốt ngày...

Nhưng hai cô đều được cái này giống nhau là dầu xấu như ma cũng vẫn cứ tưởng mình rằng đẹp. Chết cái ấy, vì không có gì vừa đáng buồn cười, vừa đáng ái-ngại hơn một người con gái chột mắt, xéch mồm và dở như tổ ong, cứ tưởng mình có cái sắc nghiêng-thành, nghiêng-nước.

Nhưng theo nhân đạo cứ để cái tướng ấy an-ủi lòng cô, cho cô hy-vọng đến tuổi già... Dầu sao cái nét chẳng bao giờ đánh chết được cái đẹp, chỉ thấy sự trái lại thường xảy ra luôn thôi.

Thế là đang lúc chưa chồng, chứ đến khi đã trở nên bà thì, ôi thôi! xưa nay vẫn-vậy, biết sao bây giờ?

Tôi nhường cho các ông có vợ khen tụng tính tốt của những "nửa mình" các ông ấy. Tôi chỉ kể sự lạ này, là dù ông chồng cứng đến đâu, trong tay các bà cũng trở nên hòn bột, các bà muốn nặn gì thì nặn. Mà thường-thường thì, một người con trai lanh-lẹn, mạnh-bạo, các bà nặn thành một người hiền-lành, sợ-sệt, lù-dù, chỉ có biết nghe vợ, nghe con.

Cái cách nặn theo một khuôn mẫu nhất định ấy (fabrication en série) đã làm cho người chồng Nam-Việt, người nào cũng giống người nào!

Vì vậy, nên từ xưa tới nay, các nhà văn-sĩ ta đã phải vẽ trong thơ văn người con gái mình ước-ao tưởng-vọng, đề-âu-yếm, đề-nưng-niêu. Họ phải tự dối mình như thế, vì nếu trong mộng tưởng mà không tìm được người con gái ước-ao, thì tìm được ở đâu ra?

Nhiều người rút-rát, không dám nhìn đến sự thực, vì sự thực hay nhiều cái bất ngờ. Họ chỉ cứ mơ-màng như thế, gặp người con gái cũng mơ-màng, nên dễ cùng nhau tâm-đồng ý-hợp lắm.

Người này tưởng người kia tốt, người kia tưởng người này tốt, yêu nhau, lấy nhau. Lấy nhau rồi, người này mới biết người kia xấu, người kia mới biết người này chẳng ra gì.

Nhưng thôi... Nếu tôi viết truyện thì tôi cũng tả một người con gái xinh đẹp, đáng yêu, đủ cả các nét tốt, rồi tôi cũng mơ-màng.

Mà nếu tôi gặp được cô xinh đẹp, thì tôi cũng âu-yếm, nưng-niêu, cũng cảm-động đem núi sông ra thề-thốt: cô bỏ tôi, tôi cũng buồn-rầu, đau đớn, tôi cũng thương, cũng nhớ cũng tiếc đôi mắt trong, cặp môi thắm của cô, cái dáng đi mềm-mại, cái tiếng nói dịu-dàng...

Vì, dầu sao thì vậy, không có các cô thì chúng tôi sống làm gì mới được chứ?

VIỆT-SINH

TIÊN..

(xem trang 9)

ÔNG NGUYỄN-THỪA-ĐẠT VỚI ÔNG NGUYỄN-TRÁC

Ông Nguyễn-Trác vốn là nghị-trưởng nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ. Từ lúc đức Kim-Thượng hồi loan, ông lại được nâng lên chức thượng-thư dân-biểu.

Nhưng ông không dám nhận một cách rõ-rệt, ông chỉ nhận một cách mập-mờ, được lòng vua khỏi mất lòng dân.

Ông Trác không dám nhận chức thượng-thư, nhưng lại muốn nhận chức thượng-thư, nên ông xin lấy danh nghị-trưởng mà tham dự vào hội-đồng của viện Cơ-mật. Còn tiền lương 400 bạc, ông xin tạm nhận 300, còn một trăm, ông chắc cũng muốn tạm nhận nốt, nhưng ông còn ngần-ngừ không biết nên trả lại nhà nước hay nên cúng vào một việc nghĩa.

Nhưng đó là quyền ở ông, cũng như con lừa kia có quyền ăn cỏ hay uống nước, hay không ăn uống gì.

Cũng vì cái quyền đó, nên một năm nay, ông vẫn lương-lự không ai biết rằng ông nhận hay ông từ chối chức thượng-thư dân-biểu.

Bỗng ở đâu ông Nguyễn-thừa-Đạt — chắc độc-giả còn nhớ cái ông nghị hồi năm ngoái ở hội-đồng dân-biểu Bắc-kỳ, cứ gân-guộc ngồi nín thìn-thít, tắc-tị — như cái chai rượu đóng kín bằng nút chai lối herméticos — viết thơ ngỏ cho ông Nguyễn-Trác, khuyên ông nên đường-hoàng mà ngồi lên ghế Dân-vụ-khanh và nhận lấy số lương bổng của nhà nước dự cho.

Ừ thì ông Trác! nên nghe lời ông Đạt, nhận đi. Ông đã vậy, còn đến phiên ông nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ nữa chứ!

Ông Nguyễn-thừa-Đạt là một ông nghị về phe ông Phạm-Quỳnh, năm kia đã xin ra ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ, năm ngoài vì vắng bóng tri-âm, nên ông không ra tranh với ông Phạm-huy-Lục.

Năm nay hẳn là ông ra ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ, nếu ông không vô Trung ứng-cử nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ.... rồi ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Trung-kỳ.

Còn số lương bổng, ông Đạt bảo ông Trác nên nhận vì có « thực mới vực được đạo », không biết ông Đạt ăn mỗi bữa được mấy bát cơm? Việc đó có can-hệ đến tiền-đồ quốc-gia lắm, ai là người yêu ông Đạt nên khảo-sát cho rõ.

TỬ-LY

Kính-cáo độc giã

Kể từ ngày nay sắp tới, Bản-báo Quản-lý có phái người đi thu tiền, xin cứ trả tiền cho người đó, miễn là có chữ ký của Bản-báo Quản-lý Phạm-hữu-Ninh, dấu nhà báo và dấu của Société Annamite d'Édition là đủ.

Còn như tiền báo của các độc-giả ở xa, từ nay đến 15 Juin này là cùng, nếu không gửi trả, bản-báo sẽ phải nhờ nhà Bưu-diện đòi hộ, tiền sở-ph về phần độc-giả phải chịu.

PHONG-HÓA

QUÝ THAY GIỌT NƯỚC MẮT



— Nói đại bây giờ tôi chết vợ có khóc không?
— Con mimi này nó chết tôi còn khóc nữa là cạu!

Jeunes amis

Par ce temps de crise.

Si vous voulez choisir un établissement scolaire;

Qui se soit distinguée durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès;

Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indochinoise.

Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux soit arrivée à vous accorder une réduction importante sur la rétribution scolaire.

Venez-vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'Ecole THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I.	4\$00
Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures.	2.50
Cours Supérieur	2.00
Cours Moyen	1.50
Cours Élémentaire.	1.20
Cours Préparatoire et Enfantin.	1.00

Ouverture 26 Juin 1933

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỜI

ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

SCIERIE MECANIQUE

NGUYEN VAN CHUO

ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON

(NGO-HANG-KHOA)

HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Durantton) cạnh Gare Mời Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một-xiêng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thứ gỗ: cây, phiến và xẻ, có xiêng máy cưa làm các thứ cửa, litesaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cộc; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

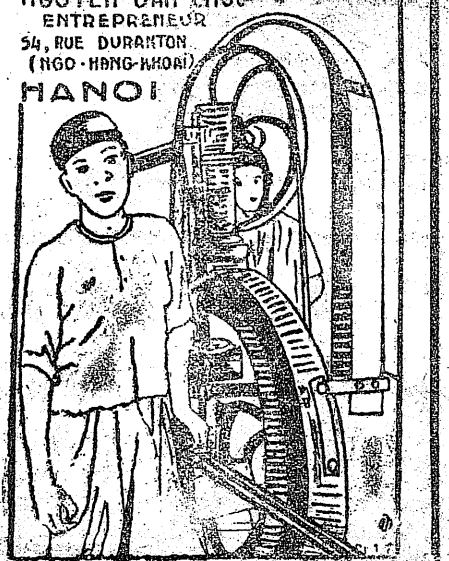
Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiến khách trong ít lâu như lim một thước giá.

Rui lợp ngói 0m027 x 0m027 Giá 0\$056

Lattis 0m027 x 0m010. Giá 0\$30

Bản hiệu xin mách dùm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chuô,
Entrepreneur à Hanoi.



THƠ MỚI

Đứa trẻ ăn mày.

Trong phố vắng, lang-thang một đứa trẻ

Mồ-côi chừng lên chín lên mười.
Mình trơ xương mặc áo rách tả-tơi,
Quần lá tọa, buồng ống cao ống thấp.
Khắp thành-thị nó đem thân đi hành-khất,

Đến tối về nằm vạ-vật ở đình làng.
Nó đang lê bước mỗi bên đường.
Chợt đứng lại trước một nhà gần đó:
Nó thấy bên trong một người thiếu-phụ,
Đang nâng-niu hôn-hít đứa con thơ.
Bỗng nhiên những nỗi tủi-thương chan-chứa
tự bao giờ,
Khiến đứa trẻ nghẹn-ngào muốn khóc.
Nhưng nó cố nén lòng thồn-thức,
Rồi cúi-ngồi đứng đó, lặng thinh.
Người đàn-bà đem ra cho một đồng
trinh,
Nhưng vô tình không biết rằng đứa bé
Thiếu-não kia đang lau hai giọt lệ.
Người có hay đâu rằng đứa bé mồ-côi
Nay chỉ ăn mày lấy một nụ cười,
Lấy đôi mắt nhân-từ, lấy một lời âu-yếm.

Đứa hành-khất ấy trên đường đã từng
dẫm

Vô số người e o vô số đồng trinh.
Nhưng chẳng có ai nỡ bớt một chút
tinh,

Đề thí cho đứa trẻ bơ-vơ không cha,
không mẹ.
VŨ-ĐÌNH-LIÊN
(Trường luật)

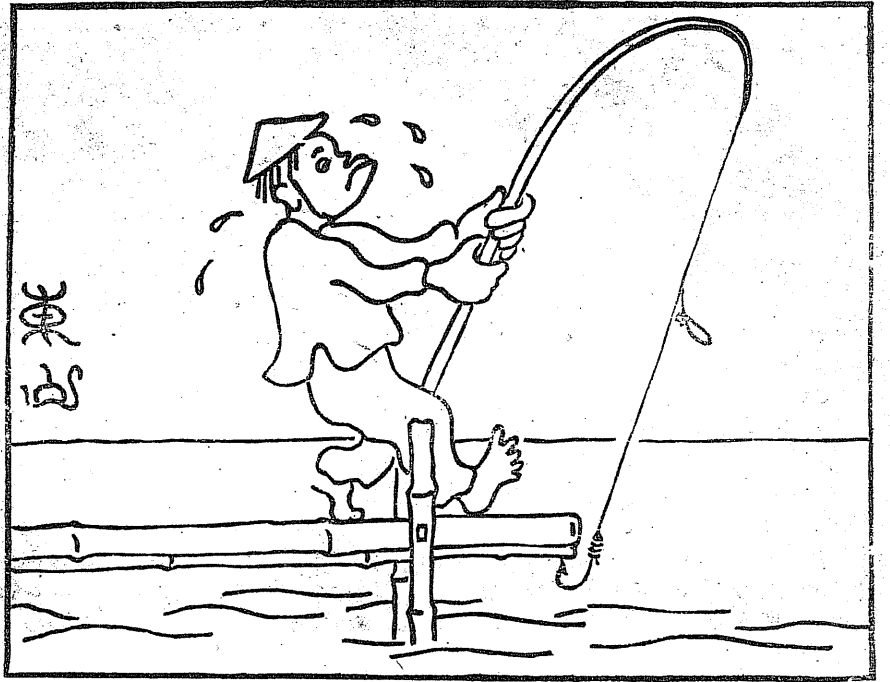
Túp lều tranh.

Dưới bụi cây đứng rủ một túp lều,
Trông tiêu-tụy cảnh mái siêu, vách nát;
Nền rêu xanh thêm lộ vẻ tiêu-diêu,
Riêng trơ-trọi giữa đồng không bát-ngát.

Tám cửa phen chặt đóng suốt đêm ngày,
Chỉ tiếp nắng, đón trăng khi sớm tối.
Đứng đời cao mà ngắm xuống quán này:
« Hân vô chủ nên không ai lui tới »

Trên mái tranh bỗng thấy khói một làn,
Tỏa theo gió sắc xanh, xanh-sẫm.
Nào ai hay sinh-khí vẫn nồng-nàn,
Theo làn khói lẫn vào mây u ám.

V.Đ. CHIỀU (Duyên-hà)



- Quái! cá gì mà nặng thế này??

(vẽ theo tranh của Marius)

SON-NÊ

Bài « một cuộc hội-hợp có ý nghĩa » của ông T.B.H. đăng trong báo « Tiến-bộ Đông-dương » có nhắc tới một bài đoản-thi (sonnet) chúc tụng của ông Từ-Bộ-Hứa, sinh-viên trường luật. được anh em vô tay ghé-gõ (nghe đâu ông Từ-Bộ-Hứa làm những bốn bài để chúc-tụng người này người khác).

Tiếc rằng không được nghe bài thơ ấy và thi-sĩ tuy là người Annam lại viết bằng Pháp-văn. Vậy ta theo gương, cũng tập làm một bài thơ chúc-tụng vủ-già sau đây, để hiến anh em trong làng thơ một lối thơ mới.

Tặng vủ-già của ta.

Hỡi vủ giã của ta ơi! Hỡi vủ giã của ta ơi!
Vủ đến ở hầu nhà ta, may mắn ấy thực bởi trời.
Vủ tuy người chẳng xinh tươi, mà lại cũng không còn trẻ,
Nhưng rất chắc-chắn vững-vàng, và vừa nhanh, và vừa khỏe.

Gọi thì dạ, bảo thì vàng, chưa hề phải mắng một lời.
Suốt từ sáng sớm đến chiều, chỉ làm-lụng chẳng rong chơi.
Nào việc bếp nước nấu ăn, nào giặt quần áo, nào chẻ củi,
nào quét dọn cửa nhà, hết việc lớn đến việc bé.

Cái ơn giúp đỡ của vủ, bao giờ ta nỡ nhãng quên,
Dù cho được đến ơn ấy, tháng tháng ta vẫn trả tiền.
Song cái số bạc hai đồng, thiết tưởng không to là mấy!

Thôi! khuyên vủ đừng oán-trách, và xin vủ cứ vui lòng
Mà ở đây hầu-hạ ta, cuối năm tính-toán tiền công.
Thế nào ta cũng sắm cho cái yếm sồi và cái váy.

Cô N. T. G.

L. T. S. Thơ cô N.T.G. có một cái thi-vị lạ-lùng!!



NƯỚC HOA CON VOI

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG



Jasmin, Violette, Nardisse
Quelques Fleurs

1 lọ 3 grammes 0\$20, 1 tá 1\$30
1 lọ 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 6.30

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 3 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền cước bản-liệu chia.

Các hiệu cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

Khúc nam huân của Đông-Phương
Cùng người tri kỷ

Con người ta dùng tình, nên biết
dùng vào chỗ nên dùng, chứ không
nên nhắm mắt dùng liều. Dùng tình
mà liều-lĩnh, không biết dẫn-đo sò-
trước, thì xưa nay đã biết bao nhiêu
khách tài hoa đắm chìm ở trong bể
nghiệt:

Ba sinh thoát đã tàn giấc mộng,
trăm năm còn để lại trò cười.

Sây chân mang giận nghìn đời.

Nghìn đời khôn dễ làm người lòng
hòn!

Sao em không biết rằng:

Ta là một kẻ giang-hồ phiêu-đăng,
nay đó mai đây, hợp ít tan nhiều,
bốn bề không đâu là định sở.

Còn em, em lấy một tấm thân như
nằm tơ còn trắng nõn, quyết đem
bám vào sợi dây gai ròi, để mong
nhờ sức nó đưa lên nghìn trùng mây
biếc; sao em chẳng lo xa đến cái nỗi
gió kếp mưa đơn, sương thu nắng
hạ, bấy giờ em sẽ làm-tã trong mưa,
toi-bời trước gió:

Thì thân em nghìn vàng: tránh
sao cho khỏi phong-trần lặn-đạn:
nặng sém mùi bùn pha sắc sấm.

Thôi đi, sợi xích-thằng không thể
bước vào chân anh, thì mái tóc xanh
của em không nỡ vì anh mà đến bạc!

Yêu nhau bằng thần-trí, thì tâm-
hồn ta vẫn gặp nhau, yêu nhau ở
ngoài nghìn dặm!

Việc thế eo-le là thế-thế!

Lệ ai chan-chứa nước sông hồng!

T. Ch.

Còn ai hiểu ông T. Ch. nói những
cái gì?

Họa chẳng, có người tri-kỷ của
ông biết. Mà cho đến người tri-kỷ
ấy cũng vì tất đã hiểu:

Xin đề Nhất-Linh nối lời T. Ch.
mà viết sau đây một bài văn kêu như

thế, vì Nhất-Linh nói cái lối văn
đồng đa đồng-danh mà vô nghĩa ấy
Nhất-Linh có thể một ngày viết nổi
nghìn bài. Nhất-Linh lại cam-doan
rằng nếu báo Đông-Phương không
tin, xin lập một diên-đàn, Nhất-
Linh sẽ xin ứng khẩu làm một hơi
đủ một nghìn bài văn đại cà-xa như
thế (1)

NHỊ-LINH

Một bài thì dụ trong một nghìn bài:
Non nước nghìn trùng, con quốc
hạ thiết-tha, ôi bèo trôi sóng vỗ. Bạn
ơi, ngày trước đi về, xuân vẫn thắm,
mà bông hoa vô tình con bướm nó
lượn quanh.

Còn em, sớm khuya gác gấm, lệ
năm canh thồn-thức vì ai. Ném tầm
con mắt trông ra xa, mặt-mù sưng
tỏa, nổi eo-le riêng giận giới già.

Xuân đi xuân chẳng lại, sợi xích-
thằng khôn buộc mối bi-ai, những
cảnh thế thăng trầm, tơ vương rớt-
rít, ngắm cuộc đời mờ-mịt luống
thương em.

Thôi, từ nay hân là muốn đời xa
cách, mà ngọn cỏ rầu-rầu, khôn gọi
mối bi thương.

Kiếp trước đành oan, kiếp sau xin
hẹn.

Nàng Oanh-Oanh gặp-gỡ. Thúy-
Kiều, bạn ơi mà Đạm-Tiên sao chẳng
cùng em một kiếp. Cái bông hoa mọc
cuối mùa, tàn ủa trong sương, đời
em thiếu giọt-lệ khóc than, vô-vàng
trộn kiếp.

NHẤT-LINH

(1) N. B. Nếu có đủ thời giờ và thính
giã sẵn lòng ngồi nghe.

sap..

(xem trang 12)

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer
M. VŨ-ĐÌNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI



(1) Mai toan làm ra mặt lãnh đạm.

Nhưng không thể chống nổi với lòng cảm xúc, òa lên khóc. Bà án lảng lảng để cho nàng khóc cố không tỏ chút động lòng. Mai lau nước mắt rồi mạnh bạo nói:

— Bầm bà lớn... người vợ chưa cưới của anh Lộc con, nếu chẳng lấy anh con thì cũng lấy được người khác. Còn con thì trinh tiết, tính mệnh... cả một đời con, con đã gửi vào anh con,... con không thể lấy ai được nữa. Không phải con sợ mất, sợ thiệt một sự gì cho con, nhưng ngoài anh Lộc, con không thể yêu ai được. Mà con chắc anh con cũng vậy, anh con yêu con cũng như con yêu anh con. Vả bà lớn đã biết đâu là người vợ chưa cưới của anh con yêu anh con, và nhất là anh con thì thực không yêu người ta một chút nào, vì nếu anh con yêu người ta thì đã chả yêu con. Vậy thì nếu bà lớn cho phép chúng con lấy nhau, bà lớn sẽ gây được hạnh phúc cho ba người: cho anh con, cho con và cho cả con quan tuần nào đó. Trái lại nếu bà lớn không bằng lòng thì con không biết ba cái đời ấy sau này sẽ ra sao. Nhất là con, không biết sẽ sa vào cả hang sâu vực thẳm nào. Vì, con xin thú thực với bà lớn, con không thể nào yêu chồng người khác được. Thà con chết còn hơn là đi lấy lẽ. Lương âm con nó không cho con làm những điều vô nhân đạo như thế.

Bà án ngẫm nghĩ rồi mỉm cười nói:

— Ông cha ta lấy vợ lẽ là thường chứ. Có hề gì!

— Bầm bà lớn, nhưng con thì con không thể thế được. Con yêu ai thì

KH I-HƯNG soạn

con chỉ muốn người ấy là người yêu hoàn toàn của con mà thôi.

— Vậy ra cô yêu Lộc lắm!

— Bầm, hà tất bà lớn còn phải hỏi.

Bà án cười khanh-khách rồi nói: Tôi lấy làm lạ cho cô quá. Cô bảo cô yêu con tôi. Cô lại khoe cô giàu lòng hy-sinh, thế mà cô chỉ nghĩ đến cô, chứ cô không hề tưởng đến nó.

— Bầm bà lớn, sao bà lớn bảo con không hề tưởng đến anh con?

— Này cô phải biết. Con đường tương lai của thằng Lộc còn dài. Thế nào nó cũng ra xuất chinh nay mai. Nếu tôi hỏi con quan tuần tỉnh kia là người có thể-lực cho nó làm vợ là tôi đã suy-xét kỹ-lưỡng lắm. Quan tuần còn trẻ, bước hoạn đồ còn dài. Sau này con tôi tất phải nương-tựa vào bố vợ mới mong chồng thắng quan tiền chứ được. Nếu trái lại, tôi để nó tự-do kết-hôn với cô, thì không những nó mất chỗ nương-tựa mà nó lại mang tiếng chơi-bời bậy-bạ, lấy người không xứng - đáng, tránh sao được nổi xấu trong lý-lịch. Đây cô nghĩ mà coi, nếu quả cô yêu con tôi và giàu lòng hy-sinh thì thiết tưởng không còn sự hy-sinh nào to bằng, quý hắng, cao-thượng bằng sự hy-sinh này. Vì cô sẽ giúp cho con đường tương-lai của người cô yêu.

Mai tức uất người đã toan cự lại vì bà án lại bảo nàng là người bậy-bạ. Song trong lòng nàng đau-đớn không tìm được lời kháng-nghị. Nàng chỉ đứng khóc-lóc rồi lấy-van:

— Bầm bà lớn, xin bà lớn xét lại cho con được nhờ, con có phải là người bậy-bạ đâu, cha con cũng đồ-đạt, nhà con cũng là một nhà đời-

dời theo nho-giáo.

— Vẫn biết thế, nhưng người ngoài người ta biết đâu. Thôi tôi biết rồi, cô chẳng yêu gì con tôi đâu. Chẳng qua cô chỉ muốn làm bà lớn đấy thôi. Phải, bà tham rồi ít nữa lại bà huyện — To lắm! danh-giá lắm!

Mai đứng khoanh tay vào ngực mỉm cười, nói:

— Bầm bà lớn, còn kém bà án một tý!

Bà án hăm-hăm tức giận đập tay xuống bàn:

— À ra con này hỗn thực. Mày phải biết bà gọi đội xếp đến tống cổ mày đi bây giờ, không khó gì đâu!

Mai lảng-lảng ra gọi anh xe, người nhà bà án:

— Anh xe, vào bà lớn truyền.

Rồi Mai quay lại phía bà án:

— Bầm bà lớn, anh xe đó, bà lớn truyền cho gọi đội xếp.

Bà án biết Mai chẳng vừa, khó mà dùng oai-quyền được, ngồi chờ người ra nghĩ mưu-kế khác. Một lát, bà thông-thả đứng dậy bảo Mai:

— Thôi, nói nhiều lời vô ích. Rồi tôi sẽ bảo thằng Lộc nó tự xử. Thôi chào cô.

Mai hoảng-hốt chạy theo, quý xuống đất kêu van, kè-lè:

— Lạy bà lớn, nếu bà lớn không rủ lòng thương con thì xin bà lớn đoái thương đến đứa bé nó còn nằm trong bụng mẹ. Bầm bà lớn, tình mẫu tử. Bà lớn thương anh Lộc con làm sao thì con sẽ thương con của con làm vậy... Bầm bà lớn, nó tội-tình gì, nó đã làm gì nên tội, mà nó chịu khổ ngay từ trong bụng mẹ nó. Nếu bà lớn đuổi con đi, con bơ-vơ lưu-lạc thì không biết số mệnh của

con sau này ra sao. Bầm bà lớn, hai tính mạng ở trong tay bà lớn, xin bà lớn nghĩ lại cho.

Bà án hơi cảm động, cố giữ nét mặt lãnh-đạm:

— Về làng mà đẻ.

Mai cười:

— Người ta sẽ bảo là con chữa hoang!

Bà án bừ môi:

— Người ta bảo! Cần gì người ta bảo!

Mai đứng phắt dậy, lạnh-lùng đáp:

— Bầm bà lớn, thôi được rồi. Tôi không ngờ! Thực là tôi không ngờ!... Tôi không ngờ lòng bà lớn lại là sắt đá. Bầm bà lớn, xin mạn phép bà lớn, bà lớn là một người ích-kỷ. Bà lớn theo nho-giáo, mà bà lớn không nhớ câu: « Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân ».

Bà án mỉm cười, khinh bỉ:

— Chữ nghĩa cũng khá đấy! Hữu lai vô hạnh!

— Thôi, bà lớn không cần nhiều lời. Tôi sẽ đi. Tôi xin rời bỏ cái nhà này ngay ngày hôm nay. Cái trách-nhiệm nặng-nề sau này bà lớn sẽ chịu lấy.

Bà án ngo-ngác hỏi:

— Trách-nhiệm gì?

Mai mỉm cười, lắc đầu:

— Tôi quên! Không! Chẳng có trách-nhiệm gì hết! Vì hai mạng hạ-lưu này có chết đi nữa, lòng bà lớn chắc cũng không rung động.

Hai giọt nước mắt nhỏ trên gò má rần-reo, bà án ngồi phịch xuống ghế:

— Cô im ngay!

Ngồi ngẫm-ngẫm một lúc, bà nói:

— Trước khi cô đi, cô lại dâng nhà, tôi sẽ giúp cô một số tiền, xứng đáng với sự hy-sinh của cô, với lòng hào-hiệp của cô. Và khi nào cô có

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

điều gì cần đến tôi giúp, cô cứ lại nhà tôi, bao giờ tôi cũng sẵn lòng giúp cô.

Mai lạnh-lùng:

— Cảm ơn bà lớn, nhưng con không phải hạng ăn xin.

Bà án chỉ lưu ý đến có một việc là Mai đi, lại hỏi như đề nhắc:

— Vậy bao giờ cô đi?

Mai cười:

— Bẩm bà lớn, một lời đã hứa thì bao giờ cũng phải giữ. Tôi đã nói nội nhật ngày hôm nay thì chắc không phải ngày mai. Bà lớn cứ yên lòng. Trong năm điều, bà lớn viện của nho-giáo ban nầy là: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, thì có hai điều tôi trọng nhất là: nhân và tín. Bà lớn không lo tôi thất tín....

Bà án lộ vẻ vui mừng, kè-lễ:

— Cô nên nghĩ đến lão già này tuổi tác chỉ có một trai. Nếu nó say-hoa đắm-nguyệt mà sinh ra bất-hiểu bất-mục, thì tôi đến buồn mà khô héo, mà chết mất. Đó là một sự hy-sinh cuối cùng mà tôi xin có ban riêng cho tôi.

Mai mỉm cười:

— Vâng, bà lớn nói rất đúng. Tôi có thể hy-sinh được chứ bà lớn là bà lớn thì khi nào lại phải hy-sinh vì một đứa con gái hạ tiện. Thôi được! Bây giờ già bà lớn nói xin tôi ở lại, tôi cũng không nghe lời đâu.... Biết đâu con bà lớn lại không giống bà lớn.

Mai ngẫm-ngẫm nhớ lại cử-chỉ, ngôn-ngữ của Lộc mấy hôm trước trong lòng lấy làm ngờ-vực. Bà án đứng dậy ra về.

— Thôi, chào cô. Tôi tin cậy ở cô đấy nhé. Chốc nữa lại đăng nhà, thế nào cũng lại đấy nhé. Nhà ở phố H... số 244.

Mai tiễn bà án ra tới cổng rồi quay vào trong nhà ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc.

Những người có tính vui-vẻ, yêu đời thường dễ khóc. Sự buồn rầu đau-dớn theo nước mắt chảy mà cạn giòng. Những kẻ không khóc được, chỉ ngấm-ngấm chôn sâu sự sầu khổ ở trong lòng hay biểu-lộ ra ngoài bằng câu thơ tâm-sự chua-cay, những kẻ ấy mới là chán-nản cuộc đời.

Khi vạt con đã ướt đầm nước mắt, thì Mai thấy Mai đã đỡ khổ, vì sự ước mong một cuộc đời tốt-đẹp khiến Mai tưởng-tượng có người yêu đứng bên sắp cất tiếng an-ủy, khuyên-can, dỗ-dành. Nàng ngoảnh cổ lại: Huy, nét mặt rầu-rầu đương ngẫm nằng

có chiều ái-ngại, thương-yêu.

Thấy em, nàng lại khóc. Huy rón-rén lại gần, đặt cặp sách xuống bàn hỏi chị:

— Có sự gì thế chị?

Mai không trả lời. Huy đứng vịn vào lưng tựa ghế để yên cho chị khóc. Tuy chị chưa nói, chưa kể nỗi đau-dớn cho Huy nghe, Huy đã đoán được hết. Huy đã biết ngay từ buổi đầu rồi thế nào cũng có ngày này, vì thế có bao giờ Huy vui đâu. Mấy hôm nay, ngẫm nét mặt lạnh-lùng, thờ-ơ của Lộc, Huy càng chắc-chắn, càng yên trí rằng sự phỏng đoán của mình là không sai. Huy ghé gần vào tai chị, sẽ nói:

— Anh Lộc, phải không chị?

Mai vẫn khóc, không đáp. Huy lại nói:

Huy ngẫm-ngẫm, mặt hăm-hăm tức giận. Mai hỏi:

— Em tính sao?

Huy đáp:

— Được!... Nhưng để em hỏi anh Lộc mấy câu đã.

Mai vội gạt:

— Hỏi làm gì, em? Em không thấy mấy hôm nay anh ấy nhợt nhèo đối với chị em mình đấy ư?

Huy mỉm cười:

— Ấy chính vì thế, em mới muốn hỏi cho ra lẽ.

Mai cười:

— Lẽ gì? Em còn lạ gì! Mẹ con họ bàn tính với nhau chán rồi. Họ chỉ tìm mưu lập mẹo tống chị em mình đi để họ cười con quan tuần nào đó thôi. Chỉ bằng mình đi trước cho họ khỏi phải đuổi.



— Có điều gì thì chị nên cứ nói cho em hay, xem em có thể bàn tính giúp chị không, can chi chị lại để bụng mà đau ngấm khóc ngấm.

Mai nức nở:

— Chị khổ lắm em... ạ!

Huy rõ ý chị:

— Ở đời còn có anh Lộc, còn có em thì can chi chị phải khổ.

Mai gục mặt xuống cánh tay lại khóc:

— Ấy chính vì anh Lộc mà chị khổ đấy, em ạ!

— Nhưng đầu đuôi câu truyện thế nào mới được chứ?

Mai liền ôn lại cho em nghe mọi sự vừa xảy ra và kết luận rằng:

— Thế nào chị em ta cũng phải đi ngay hôm nay.

Huy đập tay xuống bàn:

— Đuổi! Có lý nào thế không?

Mai dịu-dàng:

— Có cái lý chắc chắn nhất là nhà này của họ. Em còn có ngót tháng nữa thời đã thi, chị cũng toan nấn-ná.

Huy ngắt lời:

— Không! Không cần thi với cử gì hết. Nhưng có thể như thế được không? Làm mất một đời trình-tiết của người ta, lấy người ta có thái ngهن rồi đuổi người ta đi, bỏ người ta bơ-vơ ở giữa đường đời. Luân-lý gì thế? Thế gọi là can nhắc chữ-tình với chữ-hiểu, thế gọi là đặt chữ-hiểu ở trên chữ-tình được ư? Thế là vô nhân đạo... là... đều!

Mai mỉm cười:

— Nếu thế thì càng nên đi lắm.

Huy tức uất người, ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm ngực ho thút-thanh. Mai đứng dậy lại gần lo lắng hỏi:

— Trời ơi! Em sao vậy?... Sao mặt em tái đi thế kia?

Huy cố giọng, mỉm cười:

— Không, em không sao hết...

Chị ơi, vì em mà chị khổ một đời.

Mai cố làm mặt vui để yên lòng em:

— Chả việc gì chị khổ! Em vui thời chị cũng vui. Em nên nhớ lời đối-dăng của thầy: đem hết nghị lực ra mà chống chọi với đời.

Huy ngẫm-ngẫm, rồi hỏi:

— Thế chị nhất định đi ư?

— Chị quả quyết lắm rồi!

Huy lắc đầu:

— Nhưng chị đương có ngهن.

— Chà! Trời sinh voi, trời sinh cỏ. Thì hãy cứ liều.

Cho hay cái tính liều, cái tính lãng-mạn cũng là cái tính di-truyền ở trong nhà cụ tú. Cụ khi xưa cũng vì cái tính ấy mà mấy lần gia-thế thăng-trầm, rồi đến bị khánh-kiệt tài sản. Nay Mai với Huy cũng chỉ vì lòng phần uất, vì tính tự-do không chịu được một sự khinh khi mà sắp liều đem thân phiêu lưu trong xã-hội....

Cái bước đường tương-lai mập-mờ ấy, Mai và Huy đương lằng-lặng ngồi ngẫm-ngẫm tới, thì có tiếng giầy ở ngoài cổng thông thả đi vào. Mai vội bảo em:

— Đừng nói gì với anh Lộc nhé.

Huy sẽ gạt.

Lộc vào, lạnh-lùng treo mũ lên mắc áo, ngồi xuống ghế không nói nửa lời.

Hai chị em nhìn nhau, như cùng hiểu thấu những sự mờ ám, và cùng quả-quyết thi-hành những điều đã dự định.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

Con số 100

Xin bà con đừng quên:

rằng nhà CỤ-CHUNG chuyên đặt các Maillot Pull'over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle, vì nhận được kiểu máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo, nên đã dọn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại-quốc bề nào.

Bà con, xin hãy bảo-lên lấy công-nghệ nước nhà.

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton. — Hanoi

113 số trúng

về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi

Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày:

12 Juillet 1933

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quần, Gặp cơn khùng-hoảng thêm phần khó-khăn.

Công với của ta cần góp lại,

Việc dù to gắng mãi thì nên.

Vả chăng cũng một đồng tiền, Còn mong chốc lát muôn nghìn đến tay.

Trước là nghĩa sau này là lợi,

Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng lớn ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

ne construisez plus sans le concours des architectes diplômés de l'Ecole des Beaux-Arts

42 TAKOU HANOI



Một nhà chuyên nghề Tô lụa bản - Sứ và thay đổi các mẫu áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các mẫu áo xam ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà dễ dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa khổ rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lương thâm các hạng, nước thâm không phai.

Có một thứ lụa chon và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cốt nhà LE-QUANG-LONG, không ngại nhầm phải hàng xấu hay giá đắt.



Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Sự thực về vụ Phụ-Nữ Tân-Văn kiện Sài-Thành.

Câu truyện luật-khoa

Về việc báo Sài-Thành chống án tòa Tiểu-bình phạt phải trả cho ông và bà Nguyễn-đức-Nhuận năm trăm đồng bạc (500\$00) tiền bồi-thường danh-giá, thấy báo Công-Luận và Saigon nơi mục « Tòa Phúc-án việc bình » (Chambre des appels correctionnels) buổi nhóm bữa thứ ba vừa rồi nói rằng báo Sài-Thành đăng trắng án và báo Phụ-Nữ bị thất-kiện hai lần.

Kỳ thiệt là tòa Phúc-án không tha bổng bị cáo mà cũng không bắt tiền cáo bao giờ. Tòa chỉ không xét vụ ấy thôi (statuer au fond) vì giấy tờ buộc tội trên phòng chưởng-lý làm quá kỳ hạn ba tháng, luật 29 Juillet 1881 qui điều 65 đã định (prescription).

Ái có học chút đỉnh luật cũng biết sự trắng án (acquittement) và sự tòa không đem ra xử vì quá hạn lệ (prescription) khác hẳn là đường nào.

(Đuốc Nhà Nam 20-5-33)

Thống-soái Verdier đã tới Hanoi hôm 30 Mai

Ngài đã định tiếp quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu trước rồi đến các quan ngạch tư-pháp, tài-chánh, thương-chánh, công-chánh, bưu-chánh, chánh-trị và hành-chánh, phòng dân-biểu v.v.

Quan Toàn-quyền Pasquier sẽ về Pháp nghỉ, vào thượng-tuần tháng Décembre, sau khi ra Hanoi để chủ tọa kỳ hội-đồng Chánh-phủ họp vào tháng Septembre này, chứ không phải ngài ở luôn trong Nam để đợi ngày về Pháp như nhiều tin đồn.

Quan Toàn-quyền đã tới Saigon hôm 31 Mai.

Vụ Ami du Peuple với quan cố-vấn Falk.

Ông Michel R. chủ báo Ami du Peuple bị truy tố về tội hủy báng quan cố-vấn Falk hiện nay làm phó trưởng-lý tại tòa thượng-thẩm trước mặt công-chúng. Việc này đã đem xử trước tòa trường-trị nhiều lần nhưng chưa có kết-quả.

Chứa truyền-đơn và giấy má khả nghi Haiphong. — Cao-văn-Giong chứa truyền-đơn và nhiều giấy má khả-nghi, đã bị truy-tố về tội làm rối cuộc trị-an. Kết-quả, tòa trường-trị Haiphong phạt Giong 18 tháng tù và 5 năm quản-thúc.

Hạ giá xe-lửa.

Kể từ 1-6-33, số Hỏa-xa Đông-pháp phát vé khứ hồi hạng tư giá rẻ cho hành-khách trong một vài quãng đường ở mạn Vinh-Tourane. Vé khứ hồi hạng ba và hạng tư những quãng Hanoi - Nacham, Hanoi-Vinh cũng giảm giá.

Bọn sét-ty chịu hạ nợ xuống 22%

Chánh-phủ đã phái đại-biểu ra điều-đinh với bọn sét-ty xin họ hạ các món nợ xuống. Bọn này cũng phải đại-biểu ra thương-lượng với đại-biểu Chính-phủ.

Hôm 1 Juin đã có một cuộc hội-hiệp do ông Diethelm làm chủ-tọa. Bọn sét-ty đã chịu hạ tiền lãi của họ xuống 22%, còn các món nợ khác thì hạ 35%.

Pháo thuyền La Marne đã tới Haiphong.

Pháo thuyền La Marne thuộc quyền chỉ-huy của quan thủy-sư đô-đốc Richard, chỉ-huy đội hải-quân Đông-dương đã tới bến Haiphong sau khi đi tuần ở các miền duyên-hải Trung, Bắc-kỳ.

Pháo-thuyền này trước thuộc bộ hải quân Viễn-dông, mới liệt vào đội hải quân Đông-dương được một tháng nay.

Thi « ba-toang tàu thủy.

Đến 25-6-33 tại Haiphong sẽ có kỳ thi « ba-toang » tàu thủy (patron breveté).

Đơn phải gửi đến quan đầu tỉnh, để cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ trước ngày 15-6-33. Hội Trường-trợ và Chấn-lễ Nam-kỳ đã xuất ra 2.000 đồng để cứu-tế trở hoang.

TIN TRUNG-HOA

Sau ngày 24-5, Trung-hoa có quyền khai-chiến với Nhật, vì đã hết hạn nói trong tờ hiệp-uớc H. V. Q. Nhưng Trung-hoa đã tuyên-bố không muốn khai-chiến.

Nhật Hoa đã thực đình chiến.

Bắc-binh. — Hoàng-Phu cùng các yếu-nhân Nam-kinh, Thượng-hải, Tế-nam, Thiên-tân đã có cuộc bàn tính kỹ càng, sau khi đến Bắc-binh lại bàn với hội Quốc-chánh. Tại mặt trận đã êm, không đánh nhau nữa, quân Tàu đã kéo đến phòng tuyến dự định, quân Nhật không tiến đi nữa.

Nhật sui Bạch-Nga độc-lập.

Thượng-hải. — Người Nhật đang cố sức giúp người Bạch-Nga ở Mãn-châu tổ-chức hội « Phục-quốc đại đồng-minh » Mãn-châu cũng tự nguyện làm hậu-viện cho Bạch-Nga, xui dục người Tây-bá và Môn-kha-tát-khắc (giáp giới Mông-cổ) bỏ Tô Nga kéo cờ độc-lập.

Nhật nhận mua đường sắt Trung Đông

Tokio. — Chính-phủ Nhật đã gửi giấy báo Công-sứ Nhật ở Moscou vào điều-kiện Litvinoff để báo tin Nhật nhận mua đường sắt Trung Đông. Một hội-nghị ba nước sẽ họp ở Tokio để điều-đinh về việc này.

Quân Tàu đánh lộn nhau ở Mãn-châu

Bộ-hạ Phùng-ngọc-Tường và tướng chỉ-huy đội quân nghĩa-dũng Nhiệt-hà đánh lộn nhau. Ở Thượng-hải, họ cho là vì Phùng phản-đối Nam-kinh về cuộc điều-đinh với Nhật nên mới có truyện này.

Hải-quân Nhật sắp mở cuộc thao-diễn

lớn tại Thái-bình-dương, cả thầy hơn hai trăm tàu chiến tham dự, chia làm hai bộ đánh, giữ (tên Thượng-hải).

Thủ-đoạn người Nhật đối với Mãn-châu.

Bắc-binh. — Người Nhật định đem thủ-đoạn ngoại - giao mưu giải-quyết cho xong cái án Mãn-châu. Việc Phương-Trạch sang Tàu tức là mưu đó.

TIN NHẬT

Trái-phá bắn một phút được 15.000 phát.

Tokio — Ông Shimizu mới chế được một thứ trái-phá không dùng thuốc súng mà bắn mỗi phút được 15.000 phát.

Cách làm cho trái phá này bắn đạn ra được giữ rất bí-mật.

TIN ẤN-ĐỘ

Ông Gandhi đề râu — Ông Gandhi đã nhin ăn trót ba tuần lễ như ông đã định. Điện-mạo trông khác trước nhiều, vì từ hôm nhin ăn đến nay ông không cạo sửa râu tóc nên tóc râu dài lướt-thướt. Ông nói sau này ông sẽ để râu luôn chứ không cạo nữa.

Ông Gandhi với hội quốc-gia.

Bombay — Nhân ông Gandhi tuyệt thực nên ông đã mở cửa đền riêng cho các « hạng dưới ». Còn lãnh tụ hội nghị quốc-gia đã đầu về đây để cho Gandhi nghỉ 15 ngày. Song nếu tình-hình chính-trị bắt buộc thì hội-nghị lại họp để ấn định về việc có nên « bất tuân lệnh » nữa không.

T X M

in..

(xem trang 13)

Xổ số công-thải Đông-dương

Tại sở Tài-chính đã xổ số công-thải Đông-dương. Kết quả như sau này:

Số 27.879 trúng 10.000 đồng.

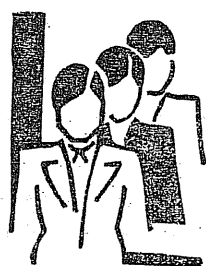
Số 12.699 trúng 1.000 đồng.

12 số sau này trúng mỗi số 500 đồng:

114.060,	55.923,	22.492,
104.659,	120.403,	36.077,
33.303,	95.924,	112.149,
75.623,	47.284,	70.463,

42.556	110.230	56.097	105.380
41.723	9.024	93.742	72.197
7.658	21.928	50.252	37.423
91.299	58.660	62.208	95.105
105.221	75.899	104.428	119.750
23.561	66.637	54.130	115.022
86.905	102.472	40.498	100.907
5.234	3.788	14.633	77.911
43.316	57.467	88.695	95.675
18.144	80.559	107.826	71.846
91.371	22.749	746	101.186
78.163	112.822	50.828	19.469
92.122	33.492	103.638	50.513
119.513	71.835	41.241	28.927
58.641	97.031	12.378	33.295
108.724	83.991	76.366	2.153
48.590	5.876	83.366	69.589
47.911	144.493	64.376	112.763
23.560	38.179	56.260	100.301
36.921	25.445	56.947	64.984
113.801	81.980	77.982	36.164
88.054	110.339	103.964	53.294
21.388	64.774	16.014	74.287
61.363	108.455	88.421	83.935
71.910	65.567	49.391	43.996
115.587	52.693	76.659	103.035
40.303	29.114	24.295	81.349
21.808	67.257	67.769	24.845
47.528	106.615	77.820	112.053
110.164	7.370	95.226	98.401
83.838	10.012	80.169	33.895
16.950	6.906	69.927	117.526
68.196	1.2.988	43.688	85.071
77.301	83.827	16.240	121.567
90.396	105.811	100.786	100.530
78.701	43.633	25.474	59.884
28.250	58.543	97.060	102.926
10.830	1.207	91.628	65.636
73.155	62.391	17.185	117.667
59.444	65.193	31.700	91.596
16.880	9.255	37.435	77.660
109.616	61.655	33.345	16.679
75.606	74.128	78.033	19.842
110.397	99.560	30.898	80.614
93.034	122.699	10.384	101.154
40.840	97.452	14.133	4.891
71.265	108.953	90.962	74.944
1.943	106.095	9.518	75.180
66.085	10.986	61.957	119.096
52.380	73.028	44.814	89.336
71.830	56.042	72.481	110.287
93.152	101.319	36.442	4.044
96.726	92.031	19.477	64.247
41.892	91.120	106.329	2.829
70.179	122.488	88.744	12.542
76.835	49.007	117.403	46.334
110.557	102.486	78.712	21.355
56.192	115.922	87.389	17.711
	110.966	15.945	105.719

(Còn nữa)

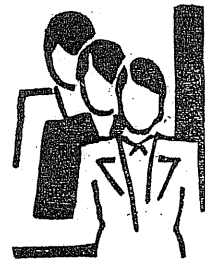


ĐỘ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhận là nhà lành nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chiếu-cổ, nên đặt cuộc vui này, xin quá-bộ lại bản-hiệu số rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

N° 15, Rue du Riz (Phố chợ Đồng-xuân) HANOI



PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện

N° 8, rue Citadelle, Hanoi

Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRÙNG

CHUYÊN CHỮA BỆNH

ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần chợ Hàng-da, sau phố Xe-diều.

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ

KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU

TÂN-LONG-THỊNH

N° 29, Phố hàng Nón -- Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: liège, cốt mũ, vải lợp, vải sơn mờ, giấy bắc, vãn-vãn.

Bán buôn tính giá đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các tỉnh Trung, Bắc-kỳ

TRUYỆN VUI

GẬT, GẬT HOÀI!

Nguyễn-Quân làm đại-lý cho một sở dầu ở một tỉnh-lý kia vẫn có tiếng là láu, là thạo, là được việc, nói tóm lại, là một người đại-lý hoàn-toàn. Vì chủ nào mới ở Hoa-kỳ sang, chẳng ta cũng hết sức chiều-chuộng để được lòng tin cậy. Và chàng lại giỏi khoa giao-thiệp, đến nỗi bao nhiêu người làm công từ ông chủ nhĩ, ông chủ ba cho chí các ông thanh-tra, các thầy thư-ký, các cô đánh máy chữ, người Pháp người Nam, ai ai cũng vì nề. Vì thế số tiền hoa-hồng chàng được lĩnh vẫn hơn các đại-lý khác.

Sáng hôm ấy, Nguyễn-Quân nhận được bức điện-tín của một người bạn làm công ở sở gửi về dặn-dò cặn-kê:

— «Trưa nay chủ mới ở Hoa-kỳ sang đến thăm hạt ông. Phải cần thận».

Một giờ trưa, quả thực một chiếc xe ô-tô hòm đồ trước cửa đại-lý. Chưa kịp xem xét sổ sách, ông chủ lôi ngay Nguyễn-Quân đi kinh-lý mấy vùng nhà quê, qua những con đường đất gồ-gề, cong-queo ở nơi thôn-giã.

Tới một hiệu Khách bán dầu, ở một huyện lỵ nhỏ, có treo biển hiệu dầu nhà, chủ dầu bảo dừng xe, hỏi đại-lý:

- Tiêu đại-lý của ông?
- Phải.
- Ta xuống xem.
- Xin vâng.

Chủ hiệu đơn-dã ra đón tiếp, một chú Khách béo phì, vận quần lĩnh đen và áo cánh ngắn để hở cả rốn. Nguyễn-Quân gặp chú lần này là lần đầu, vì thường chàng chỉ cho người nhà chở dầu đến, cùng là cuối tháng đi thu tiền, chứ không bao giờ chịu tới những nơi heo lánh không có đường giải đá và đi xe tay gạt quang xóc, đầu đập lên gọng mũi đến bươu sọ.

Ý chừng chủ hiệu tưởng Nguyễn-Quân là khách, hay là á-beng, nên nhách mép cười và xi-xô chào bằng tiếng Koong-Tống. Đại-lý ta làm ra mặt thành-thạo mỉm cười ngả đầu ắp-úng ề-a chào lại. Người thanh-tra An-nam lấy làm kinh phục lắm:

— Ông biết cả tiếng Tàu?

Nguyễn-Quân nhũn-nhận đáp lại:

— Thưa ông, tôi cũng hơi biết.

Chủ dầu thấy hai người nói chuyện quay lại hất hàm hỏi. Rồi khi người thanh-tra cho biết rằng Nguyễn-Quân nói được tiếng Tàu thì ông quay về phía chàng gật gù:

— You speak Chinese? Very well! (ông nói được, tiếng Tàu, tốt lắm).

Nguyễn-Quân hơi đỏ mặt, nửa tự đắc, nửa bẽn-lên trả lời:

— Yes (phải).

Trời ơi! ông đại-lý tôi lại hiểu cả tiếng Anh! Thực là một ông đại-lý hoàn-toàn!

Người Tàu mời mọi người ngồi chơi, rót nước chè mạn mốc ra thớt, rồi kéo một tràng tiếng Koong-Tống ra kể-lẽ con cá con kê gì mãi.

Nguyễn-Quân thì hơi hé cặp môi mỉm cười, đầu luôn luôn gật ra dáng ta hiểu lắm. Chủ hiệu thấy những điều mình thỉnh-cầu đều được sở bằng lòng gật-gù cho cả, nên thích chí càng nói, nói chán. Còn Nguyễn-Quân thì vẫn gật, gật chán. Song có một câu, chú Tàu nhắc đi nhắc lại đến ba, bốn, năm, sáu lượt mà vẫn thấy ông kia gật, thì lấy làm lạ bất buồn cười, vì câu ấy là một câu... hời.

Chủ dầu cũng phì cười theo, rồi ung-dung trả lời lại chủ hiệu bằng tiếng... Khách!

Trước khi sang An-nam, ông chủ dầu này đã ở Hương-Koong hơn mười năm, hèn gì mà không thạo tiếng Koong-Tống.

Còn Nguyễn-Quân?

Chàng rất điềm-nhiên, mỉm cười, bảo chủ dầu:

— Thưa ông, tôi làm nghị-viên.

KHÁI-HƯNG

thành..

(xem trang 14)



— Độ này, dở giò, tôi kém ăn kém ngủ quá, bác ạ!

— Hoài của, nhà tôi đã định làm cơm mời bác chủ nhật đến xơi với chúng tôi....

PHỤ - NỮ

Lời một cô gái quê

Chị Đ. L. trong hai kỳ báo trước, lên tiếng cảnh tỉnh những người có cái thiên-chức làm cha mẹ hiện thời hay bắt buộc chị em mình vào trong vòng gia-dinh không cho ra ngoài tìm kế mưu sinh.

Tôi lấy làm hơi lạ chút đỉnh. Nói đến ai không biết, chứ như tôi đây, thân gái hơn hai mươi tuổi đầu, cha mẹ đã cho phép buôn ngược bán xuôi từ năm 16, 17. Tôi được biết nhiều chị cũng ở trong một cảnh như tôi.

Cho nên tôi vẫn tưởng rằng chị em mình xưa nay vẫn được mưu đường tự-lập. Tuy cha mẹ thường chăm nom gìn-giữ, song đó chẳng qua là cái thiên-chức của cha mẹ bắt phải vậy.

Một người con gái chưa chồng bước ra mưu-sinh ở trong xã-hội hiện thời vốn là một sự rất khó-khăn. Nếu không có cha mẹ luôn ở bên cạnh để dạy bảo thì tôi e nhiều cô con gái vì quá ưa sự tự-do mà gieo mình vào những điều lầm-lỗi để di-lận biết thuở nào người.

Dù ta đến tuổi thành nhân rồi, ta trí vẫn còn non, lòng còn đầy những mộng tưởng, nếu ta không dựa theo cha mẹ để theo lời giáo-huấn, chẳng bao lâu cuộc đời nhỏ-nhen kia sẽ bắt ta nếm nhiều sự chua-cay.

Ngoài những điều giáo-huấn, tôi vẫn tưởng chị em mình vẫn có quyền ra đời tìm kế tự nuôi lấy thân để khỏi di-lụy đến cha mẹ. Tôi nhìn ra ngoài xã-hội, chỉ trừ ra những người nào cha mẹ quá nuông, không bắt tìm đường mưu lợi, còn chị em ta đâu-đâu cũng như tôi cả, cho nên xưa nay tôi vẫn tưởng chị em mình vẫn có quyền tự-lập. Đến bây giờ xem bài của chị Đ. L. tôi mới hay rằng tôi vẫn bị thúc-phộc trong vòng, chuyên-chế của gia-dinh.

Hay là chị Đ. L. riêng mắc vào trong vòng ấy, rồi suy bụng ta ra bụng người, cố ý bắt cả chị em mình tự nhận bị thúc-phộc.

Còn chị bảo rằng gián hoặc vì một lẽ riêng mà người con không muốn lấy vợ, lấy chồng, cha mẹ phải nuôi cho đến lúc bạc đầu, thì chị lo xa quá! Trai lớn có vợ, gái lớn có chồng, những người ở vậy suốt đời tưởng cũng hiếm lắm. Thân-hoặc có một đôi người như vậy, họ cũng vẫn có quyền mưu-sinh, có vốn riêng, có quyền tự chủ, cha mẹ nào có ai thúc-phộc họ gì đâu.

Vài lời thô-thiển, tôi chỉ cốt tìm đến sự thật, nên có bài này để cảnh tỉnh chị Đ. L. như chị đã có lòng tốt cảnh tỉnh những ai có thiên-chức làm cha mẹ.

NGUYỄN-THỊ-LƯƠNG, Hà Đông

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu TƯỜNG-KÝ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.

KHÔNG GIỘP, KHÔNG NỨT, RẤT TỐT, RẤT BỀN, RẤT RẺ

SO'N CON GÀ

Của mấy nhà kỹ-sư tày đã từng thí-nghiệm hơn 10 năm nay cho hợp với phong-thổ xứ ta. Sơn có chất kim khi sơn vào gỗ và sắt rất bền rất tốt. Sơn lên ống khói, nóng đến hơn 200. (độ) mà sơn con gà vẫn không nứt không giộp. Một cân sơn, sơn được 12 đến 15 thước vuông. Các nhà thầu-khoán nên dùng sơn con gà vì sơn vừa tốt vừa bền, sơn được nhiều hơn các sơn khác mà giá lại không đắt.

BÁN-TẠI

HANOI
NGUYỄN-HUY-HỢI fils dit
THỤY
86, Rue du Coton

NAM DINH
H. ĐINH

54, Avenue Clemenceau
nhà BARON cũ

NHÀ MÁY CHẾ-TẠO: Usine de peintures métalliques standard

Lâm-Già (Gia-Lâm, Hanoi Rive gauche)

Ái muốn mua buôn, hoặc muốn làm đại-lý, xin cứ viết thư hỏi:

M. NGUYỄN-HUY-THỤY, Hanoi hoặc M. HÀ-QUANG-ĐÌNH, Namdinh

Các bạn nhà buôn,
muốn kẻ biển lối mới

Xin quá bộ lại nhà
chuyên-môn làm Quảng-cáo

ATDAR
PUBLICITY

7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)

Giá tính hạ, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuật trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhận cả các việc sơn, vôi.

Nên dùng phấn đánh giầy mũ PURBLANC của ATDAR

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ
thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, huyết, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chi mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá-lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đình theo timbre 0p05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách phong-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề :

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách Hán-Việt từ-điển (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này :

Hạng thường 6p00 một bộ
Hạng đóng bìa vải 7p00 một bộ
Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.
Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải thư-điểm 27, Rue Gia Long, Huế

Mừng dẫu Linh-bửu

Bà Nghè Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý dẫu Linh-bửu ở Kim-luông Huế, có gởi tặng bản-hiệu một bài thơ, xin lục-đăng ra đây để các bạn hàng thưởng thức :

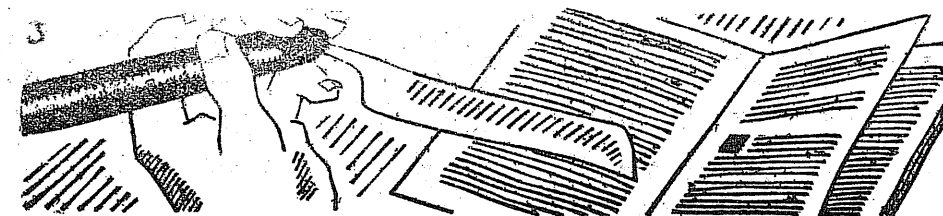
Này « Linh-bửu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chế ra;
Nhóm góp mùi hương cây dừa nước,
Gây nên giống bầu của riêng nhà;
Giá hàng nhẹ, dễ đường buôn bán,
Chứng bệnh nhiều, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-hiệu trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hòa.

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-luông

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
có gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Ăn-dật.

Trích trong bài « Một bọn cướp những-nhiều miền cương-giới Cao-mên và Nam-kỳ » (T.B.T.V. số 4853) :

Bọn này rất khôn-ngoa, ở gần biên-giới Cao-mên nên thấy động là chúng qua Cao-mên ăn-dật.

Ăn-dật là xa lánh những chốn phồn-hoa đô-hội để đi ăn và tự vui ở các nơi điền-dã sơn-lâm. Chữ ăn-dật chỉ dùng vào nghĩa sự lánh đời của các nhà văn-sĩ, thi-sĩ, các nhà hiền-triết mà thôi. Nay T.B.T.V. dùng vào nghĩa trốn-tránh của bọn cướp thì cũng là lạ thật đấy. Nếu ăn cướp mà đi ăn-dật thì ra những nhà ăn-dật là ăn cướp cả chăng ?

Xi-lau.

Trích ở bài « Dưới ngọn gió xi-lau » của Tùng-Phong (T.N.D.B. số 60) :

Nói cây xi-lau thì cũng chẳng khác gì đàn-bà ta nói « bỏ-bể » bằng « đi-nôm ».

Khốn nạn! Tên là Tùng-Phong mà không biết cây ấy là cây dương-liễu (tàu) mà ta gọi nôm là cây thông tây.

Mà nếu đã muốn dùng lối văn « tiếng bồi » thì sao không gọi nó là cây « phi-lao ». Vì chính tên Pháp nó là « filao ».

Hay Tùng-Phong lẫn với chữ « xi-lô » (loài lau sậy) đấy ?

Nhường nhay thế nào.

Cũng trong bài ấy :

Lúc bấy giờ thị-quan phải nhường cho thính-quan làm việc.

Thì sao không viết : « Lúc bấy giờ không nhìn nữa, chỉ ngồi nghe » có giản - dị hơn không. Nói thị - quan nhường cho thính - quan, câu văn không đúng nghĩa, vì thị-quan nhường thế nào cho thính - quan được, mà nhường thì nhường bằng cách gì ? Ý chừng hai ông ấy bàn giao với nhau rằng : thôi, hết lượt tôi rồi, bây giờ đến lượt anh. Nhưng có lẽ ông thính-quan, ông ấy cãi lại : lúc anh nhìn, tôi vẫn nghe kia mà !

Ngỗng triết-học.

Cũng trong bài ấy.

... Được mục-kích những « đàn ngỗng trắng » bơi lội, hụp lên, hụp xuống dưới ngọn nước triều hình như quên mình là hột cát ở giữa mặt nước bao-la.

Chắc hẳn là nó quên chữ còn hình như gì nữa ! Vì đến những người có tư-tưởng, nhưng không phải là nhà triết-học như ông Tùng-Phong, cũng còn chả mấy khi buồn nhớ rằng mình là hột cát ở giữa mặt nước bao-la nữa là « đàn ngỗng trắng ».

THẾ MÀ ĐÒI ẪN GỐC CÂY



NHAT SACH

— Im! đề mợ trốn cậu, xem cậu có thấy không?

..sach

(xem số sau)

Hai cặp trên chiếc giường lạ!

Cũng lại trong bài ấy :
Trên cái « giường màn trời, chiếu đất » đôi cặp tình-nhân...

Đôi cặp tình-nhân thì hẳn là bốn người cùng nằm trên cái « giường màn trời, chiếu đất » ấy.

Nhưng sao trong bài chỉ nói có hai người? Thế thì có lẽ là một cặp hay một đôi đấy !

Tung thế nào được!

Trong Ngọ-Báo số 1724, một cái đầu đề :

Cái không-khi đình-chiến mới tung ra.
Ngồi lẫn-thần nghĩ mãi mà thực quá không hiểu nghĩa nó ra làm sao.
Tôi không nói dối đâu !

Một sự lạ!

Cũng số ấy trong mục việc vật.
Hà V.Th.X đến trình sở mặt-thăm rằng chồng bà là một người thợ may đã hiếp bà...
Nếu sự ấy là một sự không lạ thì tất có nhiều sự hiếp như thế lắm !

Một câu văn tuyệt.

Trích trong báo Đông-Phương số 858, trong mục « Khúc nam-huân ».

Còn em, em lấy một tấm thân như tấm tơ còn trắng nõn, quyết đem bám vào sợi giây gai rồi, để mong nhờ sức nó đưa lên nghìn trùng mây biếc... Thì thân em nghìn vàng : tránh sao cho khỏi...

Em gì mà quái gở thế. Là một năm tơ còn trắng nõn, lại là một nghìn vàng, mà lại bám vào sợi giây gai, để nhờ sức nó (ý chừng sức giây gai) đưa lên nghìn trùng mây biếc !

Văn ấy thì hạng Trích, Chu cũng không giảng nghĩa nổi.

NHẤT-DAO-CẠO

Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây đọc-giải có thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm-thanh (sons, syllabes) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu tục-ngữ. Vậy là câu gì đó ?



Giải-nghĩa bức tranh số trước

(ngà, y) NGÀY XUÂN (co nên)
CON EN ĐƯA THOI.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời
Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sửa ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bản đồ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An-Thai

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trông người nóng nảy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-báo tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên soi nóng rét lở-loét quy-đầu, đau xương, rất thịt, rức đầu, nơi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

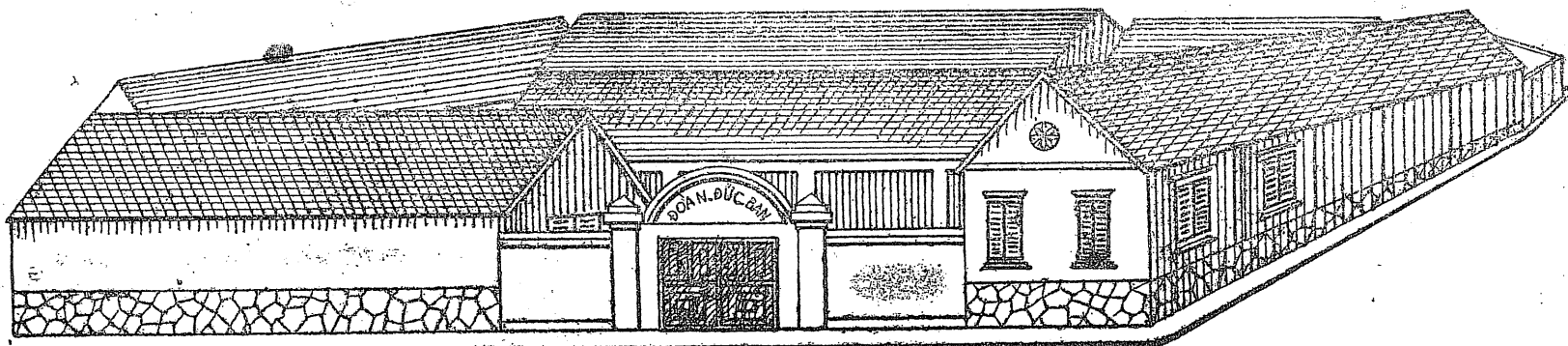
HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Huế (cạnh chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ : Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mệ Tông, Vinh-Hưng phố Thầu Cao-bằng; Ich-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao Saigon; M. Bao ateli r Phontiou Laos.



Cửa hàng bán
Nước Mắm
 32 Phố bờ sông
 Hàng Nâu
 (Quai Clémenceau)
 HANOI
 Phố bến
 Tàu Thủy
 Rue Maréchal Foch
 HAIPHONG



XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN
Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN ĐỨC BAN quản trị lấy

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buồn, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng hồ là đỡ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu rơn-ớt, thỉnh thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết lọc) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

Nhức đến đau chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Dù lâu mới chỉ soa 1 gói là khỏi dứt, thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây) - Hanoi - Giấy nói: 543

NÊN HÚT THUỐC THƠM



ANG LÊ

SWEET
CAPORE

HIỆU



0,15

COMPAGNIE COLONIALE TABACS

Xin chiếu cổ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

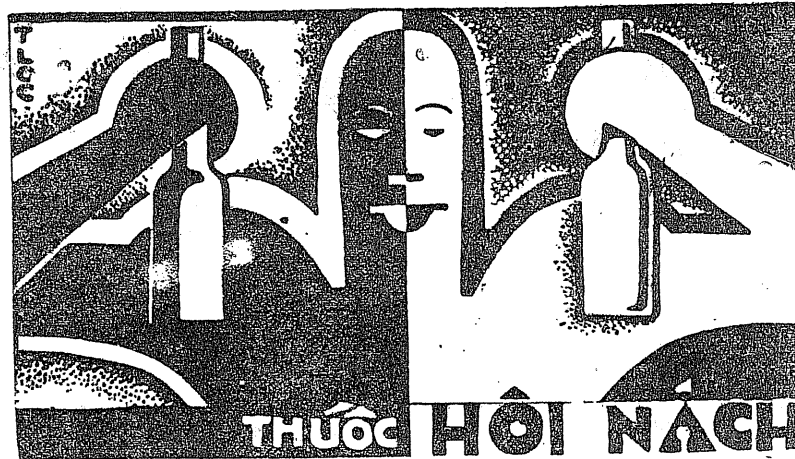
Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng



THUỐC HÔI NÁCH

Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách — NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Bản-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN. — Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-Tường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Hué — Đức-Thành 58 Ronte de Hué HN. — Hồng-Kỷ 34 Route de Hué HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịnh 84 Rue du Riz HN. — Thuận-Thành-Long 15 Rue du Riz HN. — Vĩnh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Kỷ 88 hàng Đào HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thọ-Bình 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Kỷ 191 hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN. — Ích-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 29 Phúc-kiến HN. — Mr Thanh 34 hàng Đậu — Mậu-Hưng hàng Bồ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong — Mr Đức 73 Belgique Haiphong.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỰC TÀU,
 TOÀN THÂN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CÓ:

2\$90 (ảnh bẽ 50×60)

Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL
 81, Route Mandarine, 81 — HANOI



Nước hoa "Jasmin"
 chai nào có gắn thêm cái
 étiquette bẽ - rục đỏ có cảnh
 hoa con bướm mới thật là
 thứ chính hiệu. Các ngài dùng
 nước hoa Jasmin, nên nhận
 kỹ hiệu này hãy mua, kẻo
 bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$25

Đại-lý độc quyền:
LUNE-FAT

23, hàng Bạc — Hanoi



PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
 BÁN THUỐC TÂY THUƠNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

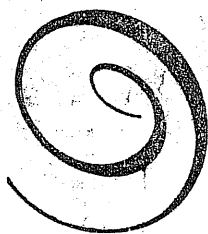
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)

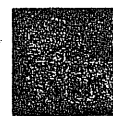


Bản hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.



THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.



*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*